**CHƯƠNG MỞ ĐẦU**

1. **Sự cấp thiết của đề tài**

Khoản mục nợ phải thu là khoản mục quan trọng trong vấn đề hoạt động kinh doanh và tài chính của doanh nghiệp từ trước tới nay. Khoản mục nợ phải thu không chỉ ảnh hưởng trực tiếp tới doanh thu và lợi nhuận của công ty mà nó còn ảnh hưởng tới việc tính toán các chỉ số tài chính cũng như các báo cáo tài chính của doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Vì thế việc kiểm tra xác định các khoản mục nợ phải thu là rất quan trọng trong kiểm toán

Bên cạnh đó các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp rất sảy ra thường xuyên, rất nhiều nghiệp vụ liên quan đến các khoản phải thu trong và ngoài nước, các chu trình bán hàng... Vì vậy việc ghi chép minh bạch các khoản phải thu khách hàng là cấp thiết và quan trọng nó cho thấy việc hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Các khoản mục nợ phải thu ảnh hưởng trực tiếp tới doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp, các quyết định đầu tư của bên ngoài.

Bởi vậy đối với bất kỳ cuộc kiểm toán tài chính nào thì kiểm toán phần phải thu khách hàng luôn là phần mang tính trọng yếu.

1. **Mục tiêu nghiên cứu**

* Đánh giá sơ bộ về sự quan trọng của doanh thu và công nợ phải thu
* Tìm hiểu quy trình kiểm toán doanh thu và các khoản nợ phải thu của công ty TNHH kiểm toán tư vấn Rồng Việt và thực tế áp dụng tại khách hàng
* So sánh quy trình kiểm toán của công ty với một công ty khác
* Đưa ra nhận xét và kiến nghị

1. **Phương pháp nghiên cứu**

* Tìm hiểu các quy định chuẩn mực, thông tư kiểm toán có liên quan.
* Thực tiễn tham gia kiểm toán tại công ty khách hàng
* Quan sát trao đổi với anh chị kiểm toán viên có kinh nghiệm
* Thu thập các tài liệu kiểm toán, các file hồ sơ, chương trình kiểm toán của công ty

1. **Hạn chế của đề tài**

Do thời gian thực tập ngắn nên sự hiểu biết về công ty đang thực tập hạn hẹp và vì lí do bảo mật nên số liệu công ty không thể tiết lộ tên cũng như địa chỉ của khách hàng.

**CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU SƠ BỘ VỀ CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN RỒNG VIỆT (VDAC)**

**Auditing & consulting**

1. **Quá trình hình thành và phát triển công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Rồng Việt ( VDAC)**
2. **Giới thiệu chung về công ty**

* Tên công ty: công ty TNHH kiểm toán tư vấn Rồng Việt.
* Tên giao dịch quốc tế: Viet Dragon Auditing Consulting Company Limited.
* Tên viết tắt: VDAC.
* Địa chỉ: căn hộ F2-A3, chung cư Homy Land, đường Nguyễn Duy Trinh, quận 2, Tp Hồ Chí Minh.
* Điện thoại: (848) 39 259 246 – 39 259 247 – 39 259 248.
* Fax: (08) 3925 9242.
* Email: [vdac@vdac.com.vn](mailto:vdac@vdac.com.vn)
* Website: <http://www.vdac.com.vn>
* Mã số thuế:

1. **Quá trình hình thành và phát triển công ty TNHH kiểm toán tư vấn Rồng Việt**

Từ cuối những năm 1990, khi Việt Nam từng bước chuyển sang nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, đặc biệt là từ khi có luật đầu tư nước ngoài, sự xuất hiện của những nhà đầu tư nước ngoài đã tạo nên nhu cầu kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính.

Vì vậy để tạo điều kiện cho sự ra đời và phát triển của hoạt động kiểm toán độc lập, chính phủ đã ban hàng nghị định 105/2004/NĐ-CP ngày 30/03/2004 về kiểm toán độc lập và nghị định 133/2005/NĐ-CP ngày 31/10/2005 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 105/2004/NĐ-CP. Bộ tài chính cũng đã ban hành thông tư 64/2004/TT-TC ngày 29/06/2004 để hướng dẫn thi hành nghị định 105/2004/NĐ-CP. Với sự ra đời của luật kiểm toán nhà nước 2005 bắt đầu có hiệu lực, từ lúc này cơ quan kiểm toán nhà nước không còn trực thuộc chính phủ và trở thành cơ quan chuyên môn về lĩnh vực kiểm tra tài chính nhà nước do Quốc hội thành lâp, hoạt động độc lập và tuân theo pháp luật với các hình thức: doanh nghiệp tư nhân, công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần tùy theo pháp luật của từng quốc gia.

Với xu thế phát triển của hoạt động kiểm toán, công ty TNHH kiểm toán tư vấn Rồng Việt (VDAC) được thành lập theo nghị định 133/2005/NĐ-CP ngày 31/05/2005 của chính phủ và thông tư 60/2006/TT-TC ngày 28/06/2006 của bộ tài chính.

Công ty TNHH kiểm toán tư vấn Rồng Việt(VDAC) là một trong những công ty kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam chuyên cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp về kiểm toán, kế toán, tư vấn, thuế...

Hiện nay VDAC đã xây dựng đội ngũ hơn 25 chuyên viên chuyên nghiệp được đào tạo trong nước và các các quốc gia khác nhau. Các chuyên viên đều có đủ năng lực, trình độ, khả năng xét đoán công việc trong từng trường hợp cụ thể. Với phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, có ý thức chấp hành pháp luật cao. Ngoài ra trong quá trình hoạt động, đội ngũ chuyên viên liên tục được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng bản lĩnh nghề nghiệp cùng các kiến thức hỗ trợ cho công việc như pháp luật, kinh tế, kỹ thuật, thị trường... để có thể phục vụ khách hàng tốt nhất. , VDAC đã xây dựng và đưa vào áp dụng quy trình cùng phương pháp kiểm toán, tư vấn tuân thu các quy tắc, chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và quốc tê.

**Cơ cấu tổ chức**

* *Tổ chức bộ máy công ty TNHH kiểm toán tư vấn Rồng Việt*

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Phòng Hành chính

Phòng Kế toán – tài vụ

Phòng

vi tính

Phòng Kinh doanh

Phòng Kiểm toán và Dịch vụ

* **Ban điều hành của công ty TNHH kiểm toán tư vấn Rồng Việt**
* Ông Trần Văn Thức – chủ tịch hội đồng thành viên (Cử nhân kinh tế, thành viên chính thức của hiệp hội kế toán viên công chứng Anh Quốc (ACCA)).
* Ông Lê Xuân Vinh – tổng giám đốc (thạc sỹ kinh tế, KTV công chứng (CPA) – bộ tài chính).
* Bà Lê Đình Phương Uyên – phó tổng giám đốc (thạc sỹ kinh tế, KTV công chứng (CPA) – bộ tài chính).
* Ông Lưu Hoài Nam – Phó tổng giám đốc (thạc sỹ kinh tế, KTV công chứng (CPA) – bộ tài chính).
* **Hội đồng thành viên**: Gồm các thành viên góp vốn là cơ quan quyết định cao nhất của công ty. Hội đồng thành viên quyết định tăng giảm vốn điều lệ, cơ cấu tổ chức, chiến lược phát triển của công ty...
* **Giám đốc**: Là người đại diện cho công ty chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của công ty. Giám đốc điều hành mọi hoạt động của công ty theo quy định của nhà nước, quyết định thành lập các phòng ban, quy định nhiệm vụ và biên chế từng phòng....
* **Phó** **giám đốc** : Trực tiếp quản lý các hoạt động của từng phòng ban .

*Trách nhiệm và quyền hạn*:

* Điều hành mọi hoạt đông. Chịu trách nhiệm về quyết định phương hướng đầu tư và dự án đầu tư.
* Quyết định chính sách và các mục tiêu chiến lược của công ty.
* Quyết đinh cơ cấu tổ chức sắp xếp và bố trí nhân sự trong công ty.
* Được quyền bâu, miễn nhiệm, cách chức các các bộ quản lý, nhân viên quan trọng khác quy định tại điều lệ của công ty.
* Được quy định mức lương, lợi ích khác đối với các cán bộ quản lý, nhân viên quan trọng khác quy định tại điều lệ của công ty.
* Được quyết đinh cơ cấu tổ chức của công ty.
* Được quyết định thánh lập chi nhánh, văn phòng đại diện.
* Được sửa đối, bổ sung điều lệ của công ty.
* Tổ chức sự kiện kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đẩu tư của công ty.
* Ban hành quy chế quản lý nội bộ công ty.
* Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý quan trọng trong công ty, ký hợp đồng nhân danh công ty, trừ trách nhiệm thuộc thẩm quyền của hội đồng quản trị.
* Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức công ty và tuyển dụng lao động.

***Trách nhiệm quyền hạn của từng phòng ban***

* **Phòng hành chính**
* Thực hiện các công biệc về hành chính lễ tân, quản lý nhân sự toán công ty, lưu trữ và sắp xếp tài liệu, quản lý văn phòng phẩm vật tư, theo các văn bản – quy chế - nội quy của công ty đã đề ra.
* Thực hiện công việc chuyên môn khác theo sự phân công của ban điều hành công ty.
* Thực hiên công tác đối nội đối ngoại, thi đua khen thưởng, thanh tra, kiểm tra.
* Tổ chức hội nghi các buổi khánh tiết của công ty.
* Tham mưu, giúp việc cho ban điều hành và tổ chức thực hiện các việc trong lĩnh vực tổ chức lao động, quản lý và bố trí nhân lưc, bảo hộ lao động, chế độ chính sách, chăm sóc sức khỏe nhân viên, bảo vệ quân sự theo luật và quy chế công ty.
* Kiểm tra đôn đốc các bộ phận trong công ty thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế của công ty.
* Làm đầu mối liên lạc cho mọi thông tin của ban điều hành.
* **Phòng kế toán – tài vụ**
* Chịu trách nhiệm về các hoạt động thu chi, điều hành các hoạt động tài chính của công ty.
* Thực hiện những công việc về chuyên môn tài chính kế toán theo đúng quy định của nhà nước về chuẩn mực kế toán, nguyên tắc kế toán mà công ty áp dụng.
* Theo dõi phản ánh sự vận động của công ty dưới mọi hình thái và cố vấn cho ban lãnh đạo các vấn đề liên quan.
* Tham mưu cho ban lãnh đạo về chế độ kế toán và những thay đối của chế độ qua từng thời kỳ hoạt động kinh doanh.
* Cùng với các bộ phân khác tạo nên mạng lưới thông tin quản lý năng động hữu hiệu
* **Phòng kiểm toán và dịch vụ**
* Quàn lý việc đào tạo nâng cao trình độ của Kiểm toán viên trong công ty, kiếm soát chất lượng của cuộc Kiểm toán.
* Thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chinh, các dịch vụ về kế toán, thuế, .....
* **Phòng vi tính**
* Thực hiện thiết kế, lắp đặt, tu vấn, bảo trợ các phần mềm trong toàn công ty.
* Tiến hành xem xét đổi mới các phần mềm khi có yêu cầu.
* **Phòng kinh doanh**
* Tham gia điều tra, tổng hơp, xử lý thông tin thị trường, khách hàng, đối thủ cạnh tranh,... để hoạch định và đề xuất các chiến lược, chính sách và các giải pháp về các dịch vụ của công ty nhằm duy trì và phát triển vị thế của công ty trên thị trường.
* Lập kế hoạch thực hiện các chương trình tiếp thị, hội nghị khách hàng, .... nhằm thu hút sự chú ý của đông đảo khách hàng.
* Kiểm soát toàn bộ quy trình thực hiện các dịch vụ.
* Có kế hoạch và duy trì giao tiếp với môi trường kinh doanh bên ngoài, các cơ quan ban ngành, khach hàng cũ, các cơ quan tổ chức kinh tế xã hội... nhằm liên tục nâng cao hình ảnh công ty, tạo nguồn khách hàng dồi dào.
* Thiết lập và phát triển các kênh khách hàng, có kế hoạch và thực hiện tiếp thị khách hàng nhằm tạo nguồn khách hàng cho công ty.

1. **Quy trình kiểm toán tại công ty TNHH kiểm toán tư vấn Rồng Việt**

* Tiếp xúc khách hàng: qua thư mời, điện thoại, hoặc tiếp xúc trực tiếp.
* Khảo sát yêu cầu cảu khách hàn và hồ sơ thực tế.
* Gửi thư báo với nội dung: báo giá, phương pháp và phạm vi kiểm toán.
* Nhận hồi báo của khách hàng, lập hợp đồng kiểm toán.
* Thực hiện kiểm toán tại văn phòng của khách hàng hoặc công ty nêu khách hàng gửi tài liệu xuống.
* Hoàn tất hồ sơ tại văn phòng công ty .
* Kiểm tra độc lập.
* Trình bày ban giám đốc dự thảo báo cáo, thu giải trình, báo cáo kiểm toán, hồ sơ kiểm toán.
* Gửi thư dự thảo đến khách hàng để lấy ý kiến.
* Hoàn chỉnh báo cáo lần cuôi.
* Phát hành báo cáo kiểm toán chính thức.
* Theo dõi những vấn đề phát sinh sau ngày phát hành báo cáo kiểm toán.

1. **Các dịnh vụ do công ty TNHH kiểm toán tư vấn Rồng Việt cung cấp**
2. **Dịch vụ kiểm toán bào đảm có liên quan**

VDAC cung cấp cho các cổ đông, hội đồng quản trị, nhà quản lý, các bên đầu tư và các bên có liên quan khác sự đảm bảo về tính trung thực, hợp lý và tin cậy của những thông tin về tài chính và phi tài chinh, sự tuân thủ pháp luật và các thông tin phục vụ cho các quyết định chiến lược thông qua dịch vụ kiểm toán độc lập và các dịch vụ bảo đảm khác.

* *Các dịch vụ kiểm toán và dịch vụ có bảo đảm bao gồm:*
* Kiểm toán báo cáo tài chính theo luật định
* Kiểm taosn báo cáo quyết toán dự án
* Kiểm toán hoạt động
* Kiểm toán tuân thủ
* Kiểm toán tỷ lệ nội địa hóa
* Kiểm toán các thông tin tài chính khác trên cớ sở thỏa thuận trước
* Soát xét hệ thống kiểm soát nội bộ, soat xét thông tin tài chính
* Kiểm toán báo cáo quyêt toán vốn đầu tư, vốn chư sở hữu, vốn điều lệ.
* Kiểm toán báo cáo quyết toán xây dựng cớ bản

1. **Dịch vụ kế toán:**

Các dịch vụ kế toán mà VDAC đang cung cấp rất đa dạng, tùy theo nhu cầu của doanh nghiệp mà các dịch vụ kế toán VDAC cung cấp có thể bao gồm như sau:

* Xây dựng các mô hình tổ chức bộ máy kế toán và tổ chức công tác kế toán cho các doanh nghiệp
* Ra soát, phân tích, cải tổ bộ máy kế toán – tài chính đã có sẵn.
* Rà soát, xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ.
* Hướng dẫn lập chứng từ kế toán.
* Hướng dẫn và thực hiện ghi chép sổ kế toán, hạch toán kế toán.
* Hướng dẫn lập báo cáo tài chính, bao gồm báo cáo hợp nhất.
* Bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán, cập nhật kiến thức kế toán.

1. **Dịch vụ về thuế**

Với sự am hiểu sâu sắc các quy định về thuế, thực tiễn lâu năm trong việc xử lý các vấn đề liên quan đến thuế, giải trình với các cơ quan thuế cũng như cam kết cung cấp các dịch vụ thế mang lại lợi ích tối ưu cho doanh nghiệp, VDAC hiện đang cung cấp những dịch vụ thế bao gồm:

* Xem xét các khoản thuế hiện tại trong mối liên hệ với thực tiễn kinh doanh, ngành nghề kinh doanh và các mục tiêu trong kinh doanh cua doanh nghiệp.
* Xem xét sự ảnh hưởng đến thuế của các kế hoạch phát triển kinh doanh, các dự án kinh doanh của doanh nghiệp.
* Nghiên cứu và đề xuất những giải pháp nhằm giảm thiểu các chi phí về thuế phù hợp với mục tiêu của doanh nghiệp. Hướng dẫn và trợ giúp doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện các giải pháp đó.
* Tư vấn các ưu đãi và miễn giảm về thế áp dụng cho các doanh nghiêp.
* Tư vấn cấu trúc về tài chính hợp lý để có lợi về thuế.
* Tư bầ hệ thống tiền lương tối ưu để tiết kiệm thuế cho doanh nghiệp và có lợi cho mọi người lao động.
* Tư vấn những điều chính phù hợp về thu nhâp, chi phí đề có lợi về thuế.
* Tư vấn xử lý các nghiệp vụ đặc biệt để có lợi về thuể.
* Tư vấn các chiến lược đầu tư và kinh doanh đề giảm thiểu thuế.
* Tư vấn các dự báo thay đổi của chính sách thuế....
* ***Ngoài ra VDAC cũng cung cấp các dịch vụ truyển thông khác có liên quan đến thuế như sau:***
* Kê khai và quyết toán thuế GTGT, thuế TNDN, thuế thu nhập cá nhân.
* Lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT.
* Lập hồ sơ đề nghị miễn giảm thuế TNDN.
* Lập hồ sơ đề nghị được hưởng ưu đãi, miễn giảm thuế TNDN, thuế nhập khẩu trong các trưởng hợp được ưu đãi đầu tư.
* Soát xét và tư vấn các chi phí hợp lý được trừ để tính thu nhập chịu thuế.
* Tư vần điều chính giảm số thuế TNDN tạm nộp.
* Trợ giúp giải trình, quyết toán, khiếu nại về thuế.
* Các vấn đề liên quan đên thuế, hóa đơn chứng từ.....

1. **Các dịch vụ tư vấn khác:**

* *Tư vấn tài chính doanh nghiệp:*
* Tư vấn tái cầu trúc tài chính doanh nghiệp.
* Tư vấn cổ phần hóa, tư nhân hóa, các thủ tục liên quan đến phát hành và niêm yết chứng khoán.
* Tư vấn sắp xếp nguồn vốn,
* Tư vấn xác định giá tài sản, định giá doanh nghiệp.
* Tư vấn thẩm tra tài chính và thẩm tra hoạt động doanh nghiệp.
* Tư vấn sát nhập, mua bán doanh nghiệp.
* *Quản trị rủi ro*:
* Đánh giá hiện trạng rủi ro của doanh nghiệp.
* Kiểm toán nội bộ
* Rà soát, xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ
* *Tư vấn đầu tư:*
* Nghiên cứu đầu tư và đánh giá môi trường đầu tưu
* Nghiên cứu thị trường và đánh giá về ngành nghề kinh doanh
* Lập dự án đầu tư khả thi
* Tư vấ về ưu đãi đầu tư
* *Tư vấn thành lập doanh nghiệp*
* Lựa chọn loại hình doanh nghiệp trên cơ sở xem xet những ưu, nhược điểm của từng loại hình đối với ngành nghề, quy mô và các mục tiêu của doanh nghiệp.
* Thủ tục, hồ sơ, các bước thực hiện để thành lập và đưa doanh nghiệp vào hoạt động.
* Các ưu đãi về thuế, đầu tư có thể áp dụng cho doanh nghiệp.
* Hoạch định các cơ hội tiêt kiệm thuế trước khi thành lập và những công việc cần thực hiện.
* Thực hiện đăng ký kinh doanh, khắc dấu, đăng ký thuế theo ủy quyền của doanh nghiệp.
* **Dịch vụ đào tạo liên quan đến phần mềm kế toán**

*Hoạt động đào tạo của VDAC bao gồm:*

* Đào tạo hướng dẫn áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và Quốc Tế.
* Tổ chức các khóa đào tạo, cập nhật các luật thuế tại Việt Nam, đặc biệt là luật thuế mới.
* Đào tạo hướng dẫn áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp đối với mọi loại hình doanh nghiệp.
* Tổ chức đào tạo các khỏa học chuyên ngành về tài chính, quản trị doanh nghiệp, quản trị con người.
* Xây dựng và đào tạo áp dụng hệ thông kiểm soát nội bộ trong các loại hình doanh nghiệp.

*Dịch vụ liên quan đến phần mềm kế toán*

* Tư vấn giải pháp sử dụng phần mềm kế toán.
* Cung cấp phần mềm kế toán.
* Đào tạo sử dụng phần mềm kế toán

**CHƯƠNG 2: QUY TRÌNH KIỂM TOÁN THỰC TẾ CÔNG NỢ PHẢI THU TẠI CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TƯ VẤN RỒNG VIỆT (VDAC)**

1. **Cơ sở lý luận**
2. **Khái quát tầm quan trọng của công nợ phải thu trong báo cáo tài chính**
3. **Tầm quan trọng của doanh thu và đặc điểm của doanh thu:**

“Doanh thu là tổng giá trị lợi ích kinh tế doanh nghiệp thu được trong kỳ kế toán, phát sinh từ các hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường của doanh nghiệp, góp phần làm phát triển vốn chủ sở hữu” theo như chuẩn mực kế toán số 14 nói.

Khoản mục doanh thu bán hàng và cung cấp dich vụ, các khoản giảm trừ doanh thu và doanh thu thuần được trình bày trên báo cáo tài chính.

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là khoản mục trọng yếu trên báo cáo tài chính, là cơ sở để người sử dụng đánh giá về tình hình hoạt động cũng như quy mô kinh doanh của doanh nghiệp vì vậy khoản mục này trở thành đối tượng có nhiều sai phạm:

* Trong nhiều trường hợp việc xác định thời điểm thích hợp và số tiền để ghi nhận doanh thu đòi hỏi sự xét đoán khách quan.
* Doanh thu có quan hệ mật thiêt với kế quả hoạt động kinh doanh, kết quả lãi lỗ của doanh nghiệp. Do đó có những sai lệch về doanh thu thường dẫn đến kết quả lãi lỗ, báo cáo tài chính của doanh nghiệp trình bày không trung thực và hợp lý.
* Doanh thu là cơ sở đánh giá hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp có hữu hiệu hay không, nó liên quan mật thiết đến các chỉ số kinh tế của doanh nghiệp như chỉ số ROA, ROE …. Ngoài ra nó còn liên quan đến nộp thuế đầu ra nên có thể khai thấp hơn để tránh thuế.
* Doanh thu và nợ phải thu khách hàng có liên quan chặt chẽ với nhau đều là chu trình vòng quay bán hàng tạo nên.
* *Xác định doanh thu phải dựa trên các chuẩn mực các quy tắc sau:*
* Doanh thu được ghi nhận khi thực tế phát sinh không phân biệt đã thu tiền hay chưa.
* Cơ sở dồn tích: doanh thu của kỳ nào ghi nhận kỳ đó.
* Thận trọng: doanh thu chỉ được ghi nhận khi có bằng chứng chắc chắn về khả năng thu lợi ích kinh tế.

1. **Tầm quan trọng của nợ phải thu và đặc điểm của nợ phải thu.**

* Tầm quan trọng:

Nợ phải thu là một khoản mục liên quan mật thiết với doanh thu. Nợ phải thu có trọng yếu trên báo cáo tài chính, nó liên quan đến các chỉ số tài chính như chỉ số thanh toán hiện hành, chỉ số thanh toán nhanh….

* Đặc điểm của nợ phải thu:
* Nợ phải thu là một tài sản khá nhạy cảm với những gian lận tham ô hay bị nhân viên chiếm dụng vì nó với doanh thu có quan hệ mật thiết với nhau.
* Số lượng khách hàng của mỗi công ty lớn, các nghiệp vụ kinh tế phát sinh hằng ngày đều rất nhiều, việc theo dõi công nợ phải thu cũng như cấn trừ công nợ và phản ánh số tiền ứng trước thường có sai sót.
* Nợ phải thu được trình bày theo giá trị thuần có thể thực hiện được, tuy nhiên việc lập dự phòng nợ phải thu khó đòi cho các khoản nợ phải thu khách hàng thường dựa vào ước tính của nhà quản lý, nên có nhiều khả năng sai sót và khó kiểm tra

1. **Phân loại công nợ phải thu**

Trên bảng cân đối kế toán công nợ phải thu thực chất chỉ có tài khoản theo dõi chung là tài khoản 131(phải thu khách hàng) nhưng trên thực tế thì công nợ phải thu được chia ra, tùy theo thời hạn chu kỳ kinh doanh của doanh nghiệp. Để dễ dàng kiểm soát công nợ phải thu cũng như lập dự phòng công nợ phải thu thì thông thường doanh nghiệp có thể chia ra làm 2 loại:

* Phải thu khách hàng (ngắn hạn)-> một năm tài chính-> một chu kỳ kinh doanh kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm
* Phải thu khách hàng (dài hạn)->một chu kỳ kinh doanh -> trên một chu kỳ kinh doanh kể từ khi kết thúc năm tài chính
* *Khi theo dõi khoản mục này cần phải chú ý đến thời hạn tín dụng để phân loại cho chính xác.*

Khoản mục dự phòng nợ phải thu khó đòi là khoản mục làm cho chi phí của doanh nghiệp tang lên nên cũng có thể bị làm sai sót trong quá trình trích lập dự phòng, khoản mục lập dự phòng dựa vào thời hạn tín dụng của nợ phải thu mà lập ước tính.

1. **Các quy định hiện hành của bộ tài chính** **đối với khoản mục nợ phải thu.**

Đối với doanh thu cũng như nợ phải thu thì khi theo quyết định 15/2006/QĐ-BTC nợ phải thu phải được trình bày trên báo cáo tài chính một cách trung thực hợp lý. Khoản mục nợ phải thu phải lấy giá trị thuần (chênh lệch giữa nợ phải thu và khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi). Nợ phải thu không nhất thiết luôn là tài sản, nằm bên nợ của tài khoản 131(phải thu khách hàng) mà có khi nằm bên có của khoản mục tài khoản 131(phải thu khách hàng) mà ta đưa vào nguồn vốn cho báo cáo tài chính trung thực và hợp lý.

Theo như thông tư 123/2012-BTC quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp thì khi doanh nghiệp có doanh thu (bao gồm khoản phải thu) và chi phí là ngoại tệ thì doanh nghiệp cần quy đổi ngoại tệ ra viết nam đồng theo tỷ giá giao dịch của liên ngân hàng. Và theo thông tư này thì doanh thu chịu thuế là toàn bộ tiền bán hàng hóa, tiền gia công, cung cấp dịch vụ không bao gồm trợ giá, không bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Theo như thông tư 244-2009/TT-BTC điều 6 về ngoại tệ: “các doanh nghiệp tổ chức vốn đầu tư nước ngoài thành lập và hoạt động ở Việt Nam sử dụng ngoại tệ làm đơn vị tiền tệ trong kế toán thì đồng thời với việc lập báo cáo tài chính theo đơn vị tiền tệ trong kế toán (ngoại tệ) còn phải quy đổi báo cáo tài chính sang Việt Nam Đồng khi nộp cho cơ quan quản lý”. Cũng theo thông tư 244-2009/TT-BTC khi quy đổi sang Việt Nam Đồng thì phải được quy đổi theo tỷ giá bình quân liên ngân hàng tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Trường hợp tại ngày kết thúc kỳ kế toán không có tỷ giá bình quân liên ngân hàng thì lấy tỷ giá bình quân liên ngân hàng tại ngày gần nhất trước ngày kết thúc kỳ kế toán.

Đối với việc chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh trong kỳ thì theo thông tư 201/2009/TT-BTC thì toàn bộ chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh trong kỳ của hoạt động sản xuất kinh doanh, kể cả hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản (của doanh nghiệp vừa sản xuất kinh doanh, vừa có hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản) được hạch toán ngay vào chi phí tài chính hoặc doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ.

Ngoài ra dự phòng là một khoản chi phí của doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không có khả năng thu hồi lại tiền của khách hàng thì theo như thông tư 228/2009 của bộ tài chính quy định về khoản mục nợ phải thu để tránh tình trạng doanh nghiệp lập dự phòng khoản mục nợ phải thu khó đòi quá nhiều gây ra tình trạng chi phí quá lớn ảnh hưởng tới sai sót báo cáo tài chính thì việc lập dự phòng khoản mục nợ phải thu khó đòi theo như thông tư 228/2009/TT-BTC có đề cập:

* Phải thu đã quá hạn thanh toán ghi trên hợp đồng kinh tế, các khế ước vay nợ hoặc các cam kết nợ khác.
* Nợ phải thu chưa đến thời hạn thanh toán nhưng tổ chức kinh tế (các công ty, doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã, tổ chức tín dụng..) đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể; người nợ mất tích, bỏ trốn, đang bị các cơ quan pháp luật truy tố, giam giữ, xét xử, đang thi hành án hoặc đã chết”
* *Mức trích lập dự phòngtheo như thông tư 228/2009/TT-BTC như sau :*
* 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
* 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
* 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
* 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu từ 3 năm trở lên.
* *Khi không có khả năng thu hồi được nợ thì doanh nghiệp cần phải có những thủ tục sau* :
* Thẩm quyền xử lý nợ : hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc các thành viên trong ban giám đốc( nêu không có hội đồng quản trị).
* Hồ sơ : biên bản của hội đồng xử lý nợ của doanh nghiệp, bản thanh lý hợp đồng, ... các tài liệu có liên quan chứng minh số nợ của khách hàng là thực tế và khách quan.

1. **Chuẩn mực kiểm toán hướng dẫn**

Theo như chuẩn mực kiểm toán hướng dẫn VAS 310, thì đối với mỗi khoản mục trên báo cáo tài chính kiểm toán viên cần phải đưa ra các mục tiêu kiểm toán nhằm làm cơ sở cho việc xác định các phương pháp kỹ thuật thu thập bằng chứng khi thực hiện các khoản mục kiểm toán. Các mực tiêu kiểm toán được xây dựng dựa trên cơ sở dẫn liệu trong chuẩn mực kiểm toán VAS 310 hướng dẫn.

Theo như chuẩn mực kiểm toán VAS 400 đánh giá rủi ro và kiểm soát nộ bộ ban hành theo quyết định số 143/2001/QĐ-BTC kiểm toán viên phải có đủ hiểu biết về hệ thống kiểm soát nội bộ và hệ thống kế toán của khách hàng, để lập kế hoạch kiểm toán tổng thể và chương trình kiểm toán khách hàng có hiệu quả, kiểm toán viên phải sử dụng khả năng xét đoán chuyên môn của mình. Để đánh giá rủi ro kiểm toán và xác định thủ tục kiểm toán nhằm giảm rủi ro kiểm toán thấp nhất có thể.

1. **Quy trình kiểm toán khoản mục nợ phải thu của công ty TNHH kiểm toán tư vấn Rồng Việt**

Quy trình kiểm toán trên thực tế với lý thuyết được học, để áp dụng lý thuyết vào thực tiễn, có sự khác nhau như thế nào ta cùng đến vơi ví dụ minh họa công ty khách hàng TNHH ABC.

1. **Lập kế hoạch kiểm toán công nợ phải thu**

* **Tìm hiểu về khách hàng và lĩnh vực hoạt động**

Khi nhận được thư mời kiểm toán hay có các mối liên hệ với khách hàng thì lãnh đạo của công ty kiểm toán và tư vấn rồng việt xem xét thư mời và gọi điện trực tiếp trao đổi liên hệ với các yêu cầu cụ thể của khách hàng một cách tỉ mỉ, thận trọng về lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp. Đánh giá mức độ phức tạp của doanh nghiệp, xem xét giá phí của cuộc kiểm toán.

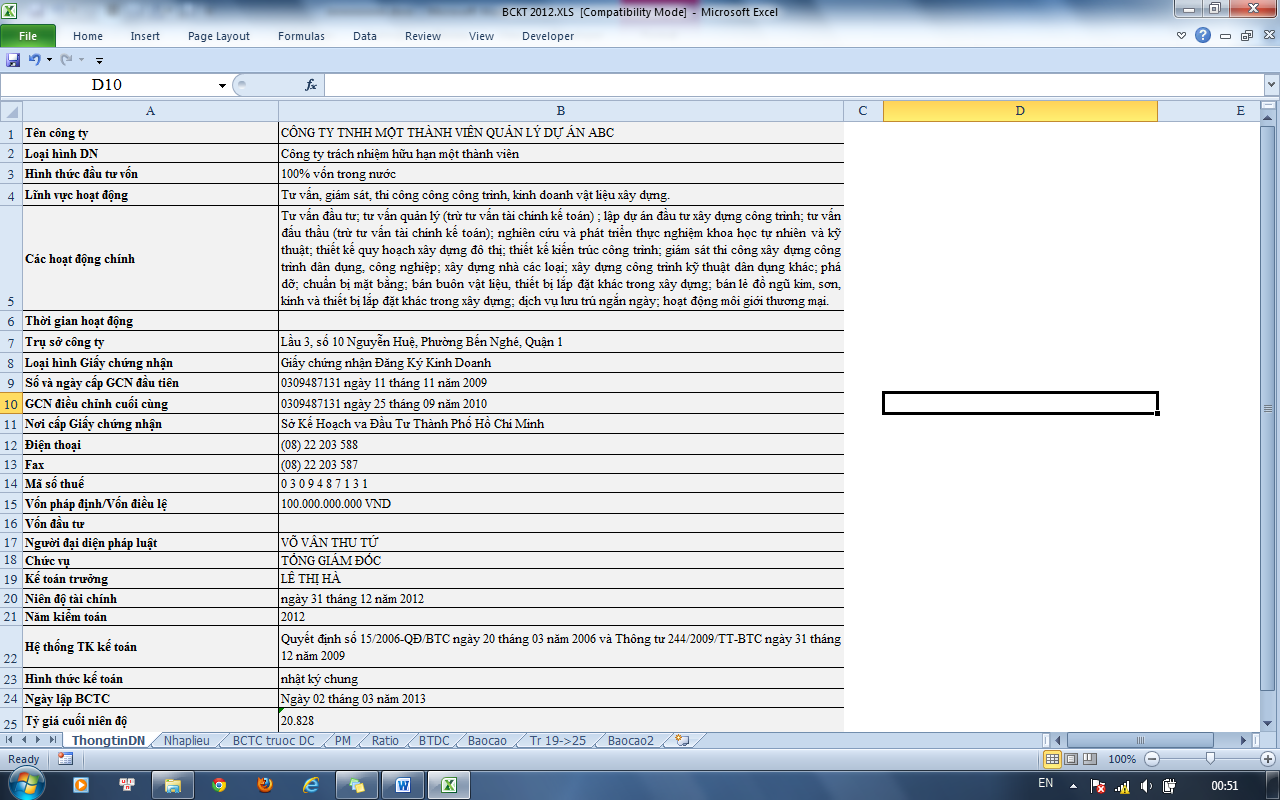
Nếu khách hàng chấp nhận thì người quản lý nhóm kiểm toán sẽ chỉ định các kiểm toán viên, thời gian kiểm toán và yêu cầu của khách hàng, giá phí kiểm toán đến công ty khách hàng thực hiện kiểm toán.

Kiểm toán viên sẽ dựa vào hoạt động của doanh nghiệp đưa ra kế hoạch kiểm toán. Kế hoạt kiểm toán rất quan trọng nó sẽ chi phối toàn bộ chương trình kiểm toán và chất lượng kiểm toán. Giúp kiểm toán viên thu thập các bằng chứng kiểm toán đầy đủ không có sự sơ suất, có giá trị làm căn cứ pháp lý để kiểm toán viên đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của doanh nghiệp. Tùy vào từng khách hàng mà kế hoạch được đưa ra như sau :

* Đối với khách hàng kiểm toán đầu tiên( khách hàng mới) thì kiểm toán viên tiến hành thu thập, nghiên cứu tài liệu nội bộ công ty như điều lệ công ty, giấy phép thành lập, biên bản họp hội đồng quản đông, hội đồng quản trị, ban giám đốc hoặc các cam kết quan trọng, các báo của kiểm toán năm trướ, nội quy, chính sách áp dụng của khách hàng.
* Đối vơi khách hàng cũ thì kiểm toán viên sẽ xét hồ sơ kiểm toán năm trước bao gồm : các thông tin chung của khách hàng, các thay đổi năm nay nếu có, và hồ sơ kiểm toán năm trước.
* *Minh họa tại công ty khách hàng công ty TNHH ABC*

Sau khi nhận được thư mời kiểm toán của công ty TNHH ABC, VDAC tiến hành nghiên cứu tìm hiểu về đơn vị. Dây là một khách hàng cũ của công ty VDAC, kiểm toán viên quyết định không thực hiên kiểm toán số dư đầu năm cho khách hàng này.

Tìm hiểu các hoạt động kinh doanh của công ty TNHH ABC không có sự thay  đổi từ năm tài chính trước tới năm tài chính này nên thông tin doanh nghiệp vẫn được kiểm toán giữ nguyên.



1. **Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ đối với công nợ phải thu**
2. **Tìm hiểu chu trình bán hang thu tiền của công ty khách hàng**

* *Quy trình của hệ thống kiểm soát nội bộ đối với chu trình bán hàng thu tiền ngay của công ty khách hàng*

Gửi hàng, lập và kiểm tra hóa đơn

Xuất kho

Xét duyệt bán chịu

Lập lệnh bán hàng

Bộ phận gửi hàng lập chứng từ gửi hàng tại địa điểm quy định, chứng từ. Hóa đơn lập bởi bộ phận độc lập với phòng kế toán và bộ phận gửi hàng, kiểm tra số liệu thong tin ghi nhận trên hóa đơn trước khi gửi hàng

gửi hàng là cơ sở để lập hóa đơn, để tránh sảy ra gian lận bộ phận gửi hàng ko cùng với bộ phận nhà kho

Xét duyệt đơn đặt hàng, lập lệnh bán hàng, hồi báo cho khách hàng đơn hàng đã được chấp nhận

Đánh giá khả năng thanh toán của khách hàng, thiết lập chính sách bán chịu, xem xét tình hình tài chính của khách hàng, yêu cầu thế chấp tài sản ký quỹ cược nếu có

Thủ kho xuất kho hàng căn cứ vào lệnh bán hàng được duyệt

Cho phép xóa nợ không thu hồi được

Theo dõi thanh toán

Lập dự phòng khoản nợ phải thu khó đòi

Xét duyệt trả lại hàng, chiết khấu thanh toán

Quy định chặt chẽ các thủ tục xóa nợ phải thu khó đòi để tránh gian lận, căn cứ vào các khoản nợ và thời gian nợ, tình hình tài chính của khách hàng mà làm thủ tục xóa nợ phải thu khó đòi

Công nợ theo dõi theo hạn mức tính dụng, định kỳ gửi thông báo nợ cho khách hàng đôn đốc và điều chỉnh nếu có chênh lệch thì kịp thời chỉnh sửa

Khách hàng thanh toán sớm thì sẽ được giảm theo hợp đồng, hoặc có một bộ phận xem xét việc giảm giá hàng nếu hàng có vấn đề và trả lại cho doanh nghiệp

Xem xét tình hình tài chính của khách hàng đến hạn mà vẫn chưa thanh toán thì doanh nghiệp phải có bộ phận lập dự phòng nợ phải thu khó đòi

* *Đối với công ty TNHH ABC thì quy trình bán hàng như sau:*
* *Phòng kinh doanh nhận đơn đặt hàng:*

Khi khách hàng đặt hàng với số lượng lớn thì ông Phúc – nhận viên kinh doanh nhận đơn đặt hàng xem xét hàng hóa số lượng có đủ không, có thể giao hàng kịp chính sách, chế độ khuyến mãi … có đáp ứng với đơn hàng không?

Xem cách thanh toán của khách hàng, nếu thanh toán ngay thì có chế độ khuyến khích là giám giá bán cho khách hàng 2%, nếu số lượng lớn thì chiết khấu thương mại cho khách hàng 5%. Nếu khách hàng mua chịu thì ông Phúc sẽ đánh giá khả năng thanh toán của khách hàng, yêu cầu khách hàng thanh toán trước 50%, tùy vào uy tín của khách hàng mà mức độ trả trước này có thể trên hoặc dưới 50%.

Sau khi kiểm tra xem xét thì ông phúc thấy rằng có thế đáp ứng được đơn hàng này sẽ phê duyệt rồi gửi cho trưởng phòng kinh doanh là bà Lanh ký duyệt, sau đó báo giá cho khách hàng. Khi hai bên thỏa thuận thống nhất thì hợp đồng bán hàng được lập bởi phòng kinh doanh (đại diện là ông Phúc) với các thông tin phù hợp với bảng báo giá. Và lập lệnh xuất kho cho thủ kho, đơn đặt hàng và hợp đồng bán hàng được chuyển sang phòng kế toán xuất hóa đơn.

* *Xuất kho bán hàng:*

Thủ kho – cô Chi sau khi nhận được lệnh bán hàng ký xét duyệt cho xuất hàng thì ghi nhận phiếu xuất kho. Phiếu xuất kho phải được ghi đầy đủ trên phiếu về quy cách loại hàng, số lượng rồi xuất kho. Phiếu xuất kho ghi thành 3 liên. Một liên cho thủ kho giữ để ghi thẻ kho và đối chiếu, một liên cho phòng kế toán bộ phận theo dõi hàng tồn kho, liên còn lại lưu phòng kinh doanh.

Phiếu xuât kho hợp lệ là phải có đủ chữ ký của các bên liên quan như chữ ký của cô Chi thủ kho, chữ ký của người lập phiếu là ông Phúc và người nhận có thể là khách hàng nếu khách hàng trực tiếp tới lấy hay thông qua bộ phận chuyển hàng. Và lập phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ.

Bộ phận chuyển hàng khi giao cho khách hàng xong sẽ lập biên bản bàn giao trong đó có chi tiết từng mặt hàng số lượng đơn giá và chữ ký của người nhận hàng, dây là căn cứ để lập hóa đơn ghi nhận doanh thu. Phòng kế toán của công ty Sametex để dễ dàng theo dõi công nợ phải thu thì mở tài khoản chi tiết cho 131 (Phải thu khách hàng), và sổ giao nhận cho từng khách hàng ký nhận.

* Bộ phận gửi hàng đối chiếu giấy đi đường , và biên bản giao hàng cho khách hàng để đảm bảo không say ra sai sót gì trong quá trình vận chuyển hàng số lượng, chất lượng của 2 phiếu phải đồng nhất.
* *Lập hóa đơn tại phòng kế toán:*

Bộ phận bán hàng và ghi nhận doanh thu trong phòng kế toán sẽ dựa vào phiếu xuất kho, biên bản giao nhận hàng, giấy đi đường, hợp đồng bán hàng lập hóa đơn bán hàng và ghi nhận. hóa đơn bán hàng tại công ty TNHH ABC lập làm 3 liên, 1 liên gốc phòng kế toán giữ, liên 2 gửi cho khách hàng, liên 3 lưu vào bộ chứng từ bán hàng và ghi nhận doanh thu. Hóa đơn phải có đầy đủ chữ ký của các bên như người lập, người mua hàng, kế toán trưởng.

Khi hàng giao tới và hóa đơn được lập, kế toán doanh thu sẽ dựa vào hóa đơn, các giấy tờ có liên quan làm cơ sở để ghi nhận nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ sách. Thông thường thì thời gian lưu chuyển chứng từ hơi lâu vì từ lúc xuất kho tới khi bàn giao cho khách hàng mất một khoản thời gian nên khi xuât hóa đơn kế toán ghi nhận doanh thu và chi phí để tránh ghi nhận không đúng kỳ kế toán. Hóa đơn được lập độc lập với bộ phận gửi hàng, bộ phận xuất kho và bộ phận kế toán.

* *Xét các khỏa giảm giá và điều chỉnh:*
* **Hàng bán bị trả lại**:

Khi khách hàng khiếu nại hàng của công ty có vấn đề yêu cầu trả lại hàng bán, bộ phận kỹ thuật của công ty sẽ tiến hành kiểm tra và đánh giá lại sản phẩm. Nếu hàng không đúng tiêu chuẩn, lỗi do nhà sản suất thì công ty đồng ý thu hồi hàng để khắc phục, sửa chữa. Khách hàng đồng thời sẽ lập hóa đơn trả lại hàng cho công ty, trên hóa đơn ghi rõ số lượng, loại hàng, giá thành, thuế GTGT nếu có và xuất trả lại hàng cho số hóa đơn nào. Công ty lập phiếu nhập kho cho hàng bán bị trả lại đồng thời dựa vào hóa đơn xuất trả về phòng kế toán ghi nhận giảm doanh thu bán hàng.

* **Trường hợp giảm giá hàng bán:**

Hàng có một vài lỗi nhỏ, khách hàng không yêu cầu trả lại hàng mà yêu cầu công ty giảm giá hàng bán thì bộ phận kỹ thuật sẽ kiểm định lại chất lượng của hàng, thương lượng với khách hàng giá trị giảm giá. Phòng kế toán của công ty Sametex sẽ lập một hóa đơn giảm giá hàng bán cho số hóa đơn bao nhiêu, số tiền được giảm giá.

* **Chiết khấu thương mại**

Khách hàng không mua một lần số lượng nhiều mà mua nhiều lần số lượng đủ theo chính sách của công ty được chiết khấu thương mại thì công ty sẽ ghi nhận chiết khấu thương mại trực tiếp trên hóa đơn tiếp theo. Nếu khách hàng mua với số lượng lớn thì chiết khấu thương mại được ghi nhận trên hóa đơn đó ngay lần được chiêt khấu. Kế toán doanh thu là cô Trúc sẽ theo dõi khoản chiết khấu thương mại chi tiết cho từng khách hàng. Thông thường điều khoản chiết khấu thương mại được ghi nhận trên hợp đồng bán hàng và được sự đồng ý của ban giám đốc.

* **Chiết khấu thanh toán:**

Khi khách hàng thanh toán tiền sớm như trong điều khoản của hợp đồng thì khách hàng được giảm 2% trên tổng số tiền phải thanh toán. Cô Trúc theo dõi thời hạn tín dụng trên số chi tiết từng khách hàng. Chiết khấu thanh toán thông thường được ghi nhận trên hợp đồng bán hàng ban đầu, đây là chính sách của công ty khuyến khích khách hàng thanh toán trong thời gian sớm.

* *Lập dự phòng khoản phải thu kho đòi*:

Công ty theo dõi công nợ của chi tiết của từng khách hàng, tuổi công nợ tương ứng cho từng hóa đơn, cô Dung sẽ theo dõi công nợ và lập dự phòng vào cuối năm tài chính.

Đánh giá rủi ro của khoản mục phải thu, và dự phòng khoản phải thu khó đòi, dựa trên sự xét đoán nghề nghiệp của kiểm toán viên về hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty Sametex để đưa ra những thử nghiệm cơ bản hay thử nghiệm chi tiết.

1. **Quy trình đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của VDAC**

Kiểm toán viên tiến hành đưa ra những câu hỏi trực tiếp với vế toán trưởng rồi ghi nhận vào giấy làm việc. Thông qua công cụ này kiểm toán viên biết được chu trình bán hàng của công ty TNHH ABC (công ty khách hàng).

Không phải công ty nào cũng có hệ thống kiểm soát nội bộ hay hệ thống kiểm soát nội bộ hữu hiệu nên kiểm toán viên phải chia ra hai trường hợp đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ:

* ***Trường hợp 1***: công ty quá nhỏ không cần hệ thống kiểm soát nội bộ hay hệ thống kiểm soát nội bộ được đánh giá là không hữu hiệu thì kiểm toán viên thông qua quản lý, kế toán trưởng, xem xét hồ sơ, tài liệu, tổ chức bộ máy của công ty. Chọn mẫu một quy trình xem hệ thông kiểm soát nội bộ có hiệu quả không.
* ***Trường hợp 2***: công ty có hệ thống kiểm soát nội bộ được đánh giá hiệu quả thì kiểm toán viên sẽ kiểm tra toàn bộ hệ thống kiếm soát nội bộ của doanh nghiệp khách hàng về tính hữu hiệu và hiệu quả trên thực tế trao đổi với kế toán trưởng của công ty. Công việc đòi hỏi kiểm toán viên lấy mẫu kiểm tra.
* **Xác lập mức trọng yếu**

Theo quy định kiểm toán của VDAC thì sau khi dựa vào quá trình tìm hiểu doanh nghiệp, cụ thể là chu trình bán hàng và thu tiền đối với công ty khách hàng sametex thì mức trọng yếu được xác định:

* *Mức trọng yếu kế hoạch kiểm toán:*
* Dựa trên sự hiểu biết của kiểm toán viên đối với khách hàng, đánh giá rủi ro hợp đồng và các yêu cầu báo cáo của báo cáo tài chính. Việc xác định mức độ trọng yếu rất phức tạp phải có tính xét đoán nghể nghiệp và tính chuyên môn của kiểm toán.
* Việc xác lập mức trọng yếu thường phải là do người có kinh nghiệm, có trình độ và ước tính chủ quan của kiểm toán viên thông thường là do thành viên nhóm trưởng thực hiện.
* Để xác định được mức trọng yếu kiểm toán viên dựa trên các thông tin thu được khi tìm hiểu khách hàng như môi trường kinh doanh, thực trạng hoạt động kinh doanh tại đơn vị khách hàng, nhu cầu sử dụng thông tin của các đối tượng.
* Để tính ra mức trọng yếu cần có các tỷ lệ thích hợp tương ứng với từng tiêu chí tài chính được chọn là cơ sở. Tùy vào thực trạng của khách hàng, mục tiêu của người sử dụng. theo các chính sách khách quan của VDAC mức trọng yếu được thiết lập :
* *Doanh thu bán hàng*: được áp dụng khi đơn vị đi vào hoạt động lâu ổn định, đánh giá tính hữu hiệu của hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp
* *Lợi nhuận sau thuế:* đây là chỉ tiêu được đông đảo mọi người sử dụng trong báo cáo tài chính, mục tiêu để kiểm toán viên lựa chọn
* *Tổng tài sản*: mọi người quan tâm nhiều hơn về lượng tài sản của doanh nghiệp, cho thấy quy mô hoạt động của doanh nghiệp. Và chỉ số tài chính của doanh nghiệp để biết doanh nghiệp này có hoạt động hiệu quả và sử dụng tốt các tài sản.
* Cơ sở để lập mức trọng yếu được lựa chọn theo từng tỷ lệ tài chính như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Chỉ tiêu tài chính | Tỷ lệ trích lập mức trọng yếu |
| Tổng tài sản | 0.2-1% |
| Doanh thu | 0.02%-0.1% |
| Lợi nhuận sau thuế | 5%-20% |

* **Mức trọng yếu của từng khoản mục.**

Việc xác định mức trọng yếu kế hoạch trong thử nghiệm chi tiết kiểm toán viên thiết lập chọn mẫu, thông thường để xác định mức trọng yếu cho từng khoản mục được xác định 80-90% của mức trọng yếu cho kế hoạch, điều này đòi hỏi phải có sự xét đoán của kiểm toán viên.

* **Ngưỡng sai sót điều chỉnh.**

Là mức độ mà kiểm toán viên quyết định bỏ qua các sai sót nếu như sai sót đó không mang tính trọng yếu kế hoạch, tiến hành kiểm tra đối chiếu tìm hiểu nguyên nhân vì sao gây ra sự sai sót đó từ đó kiểm toán viên đề nghị có bút toán điều chỉnh thích hợp.

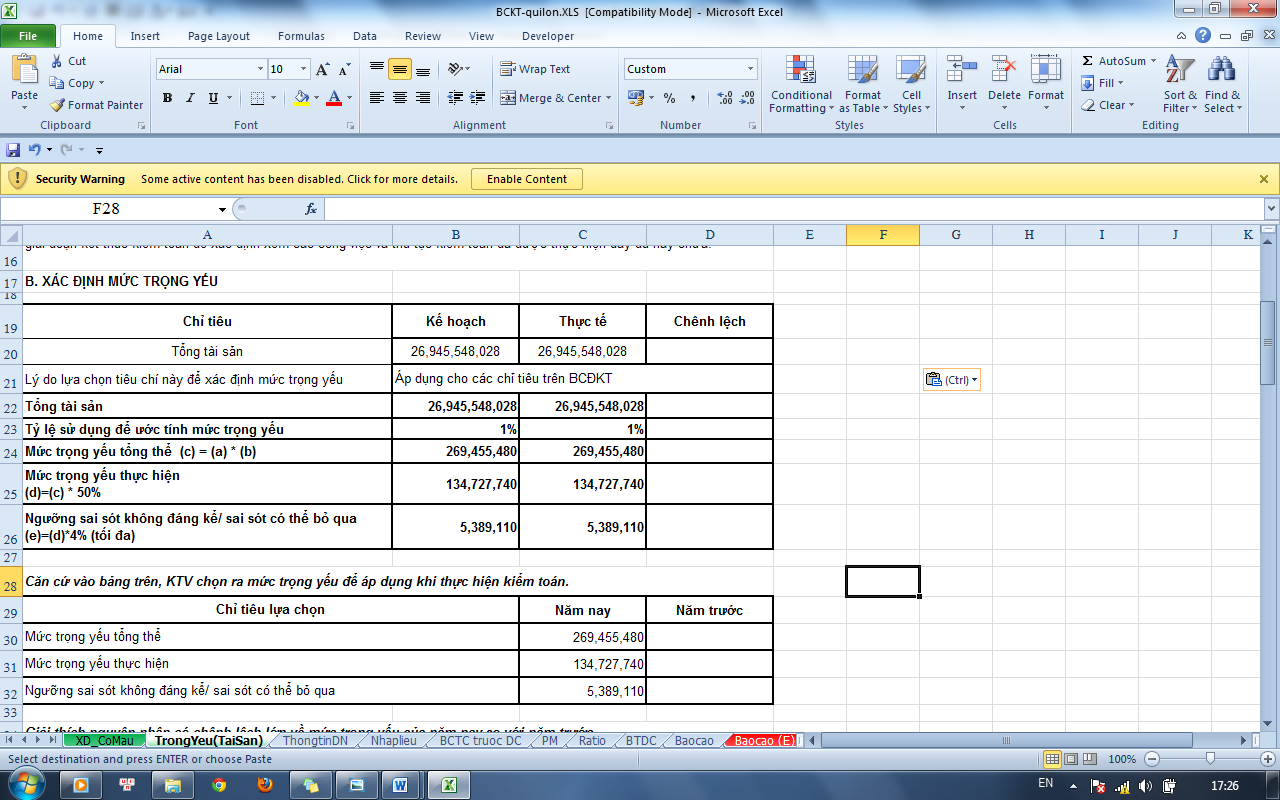
Trong chương trình kiểm toán của VDAC thì ngưỡng sai sót cho phép không vượt quá 4% mức trọng yếu kế hoạch.

* *Minh họa tại công ty TNHH ABC*

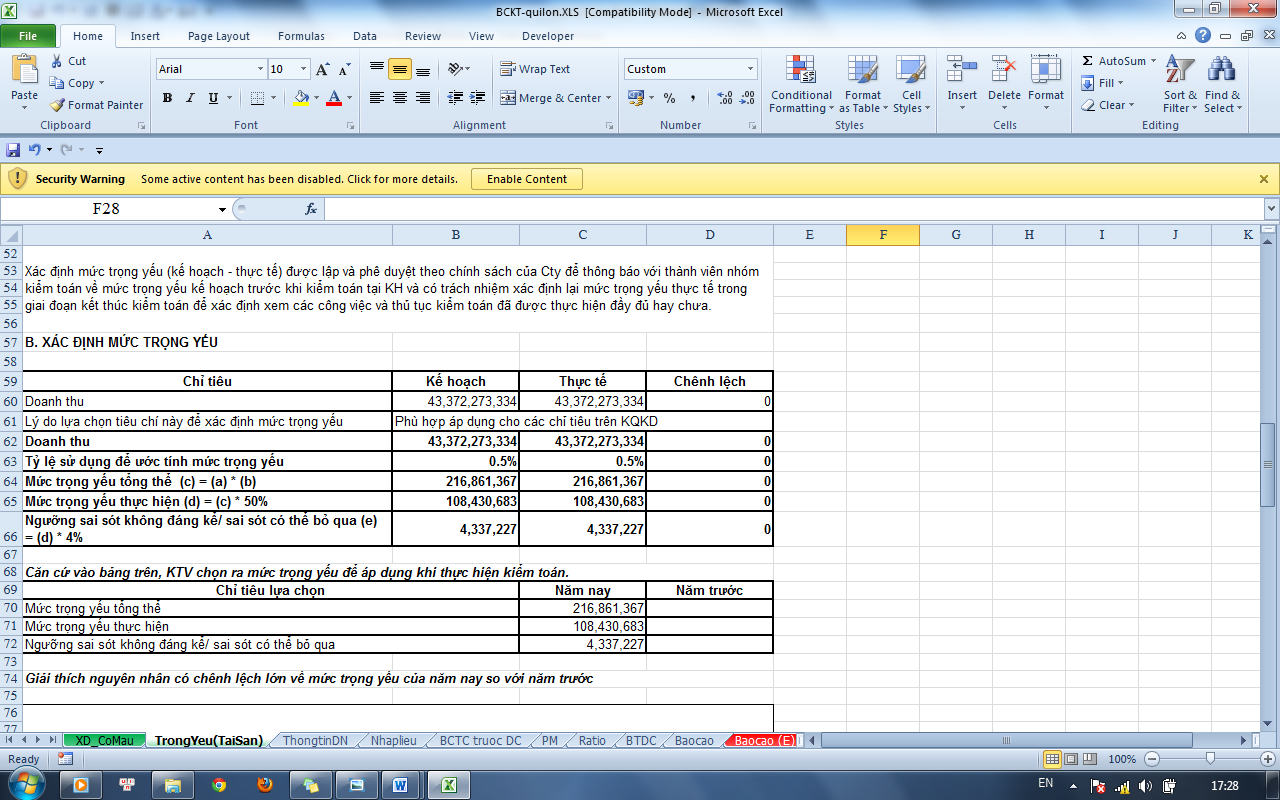
Xác lập mức trọng yếu:

Dựa vào tính xét đoán nghề nghiệp của kiểm toán viên thì, kiểm toán viên VDAC chọn lợi nhuận sau thuế, doanh thu, tài sản làm cở sở cho việc xác lập mức trọng yếu kế hoạch của công ty khách hàng.

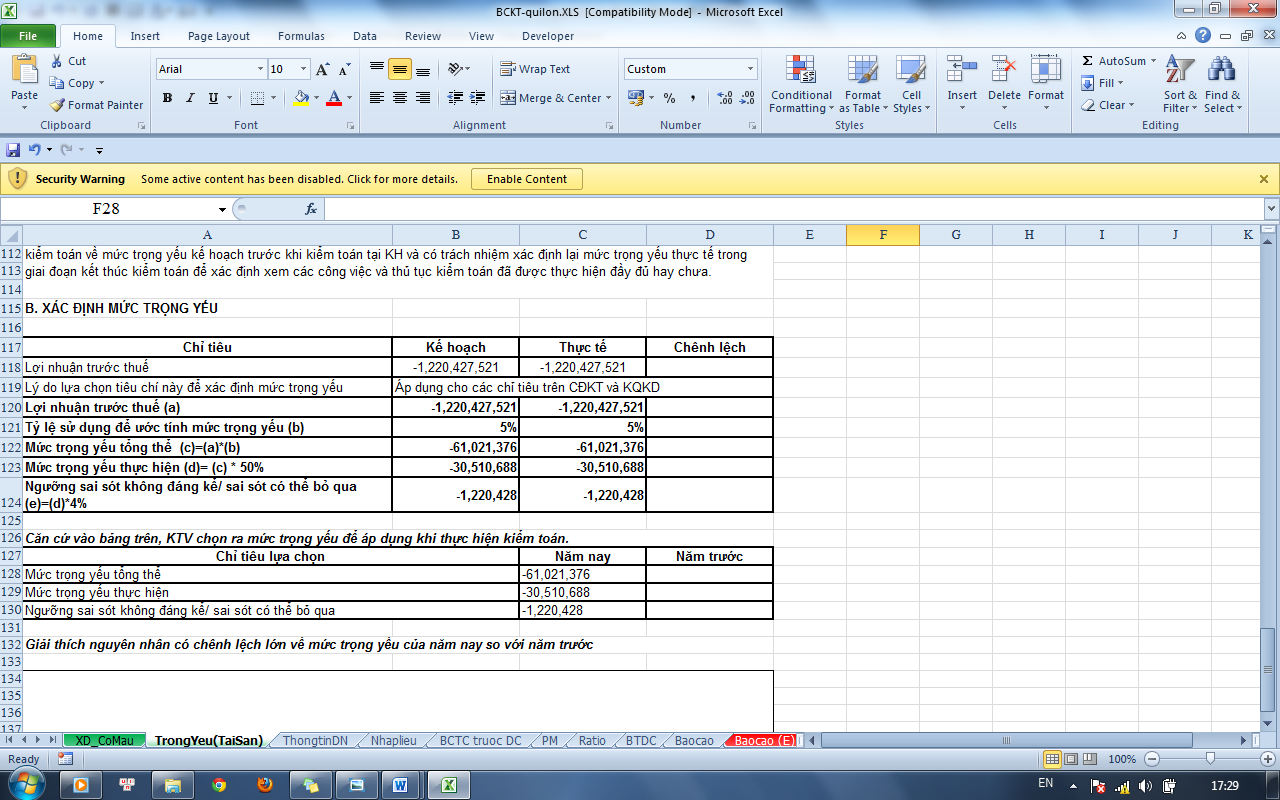
***Bảng 1: tổng tài sản***



***Bảng 2: doanh thu***



***Bảng 3 lợi nhuận sau thuế***



1. **Các thử nghiệm đối với công nợ phải thu**
2. **Thử nghiệm đối với công nợ phải thu**

Đối với công nợ phải thu thì doanh thu có liên hệ mật thiêt với công nợ phải thu nên ta xét đoán các thủ tục kiểm toán đối vơi doanh thu.

* *Thiết kế và thực nghiệm kiểm soát đối với doanh thu*

Tại công ty VDAC các kiểm toán viên thường sử dụng các phương pháp quan sát kiểm tra tài liệu và đưa ra các câu hỏi trực tiếp đối với kế toán trưởng để xem xét các thử nghiệm cần phải áp dụng tại đơn vị.

* Xem xét đánh giá mức độ phân công phân nhiệm giữa các bộ phận trong chu trình bán hàng như phòng kinh doanh, bộ phận kho, bộ phận kế toán, thủ quỹ.
* Kiểm tra hóa đơn bán hàng với các chứng từ có liên quan như bảng giá, hợp đồng vận đơn, phiếu xuất kho… để thấy hóa đơn được lập trên cơ sở nghiệp vụ bán hàng phát sinh là có thực và hóa đơn ghi nhận là đúng, hợp lý.
* Đối chiếu ngày ghi trên hóa đơn với ngày gửi hàng và ngày ghi sổ kế toán để xem việc lập hóa đơn của đơn vị có đúng theo quy định của đơn vị và chuẩn mực kế toán hiện hành.
* Đối chiếu số liệu giữa phòng kinh doanh và phòng kế toán
* Xem xét việc xét duyệt những đơn mua chịu hàng, các hóa đơn giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại …..
* Kiểm tra việc lập và theo dõi tuổi của công nợ tất cả các khoản phải thu khách hàng.

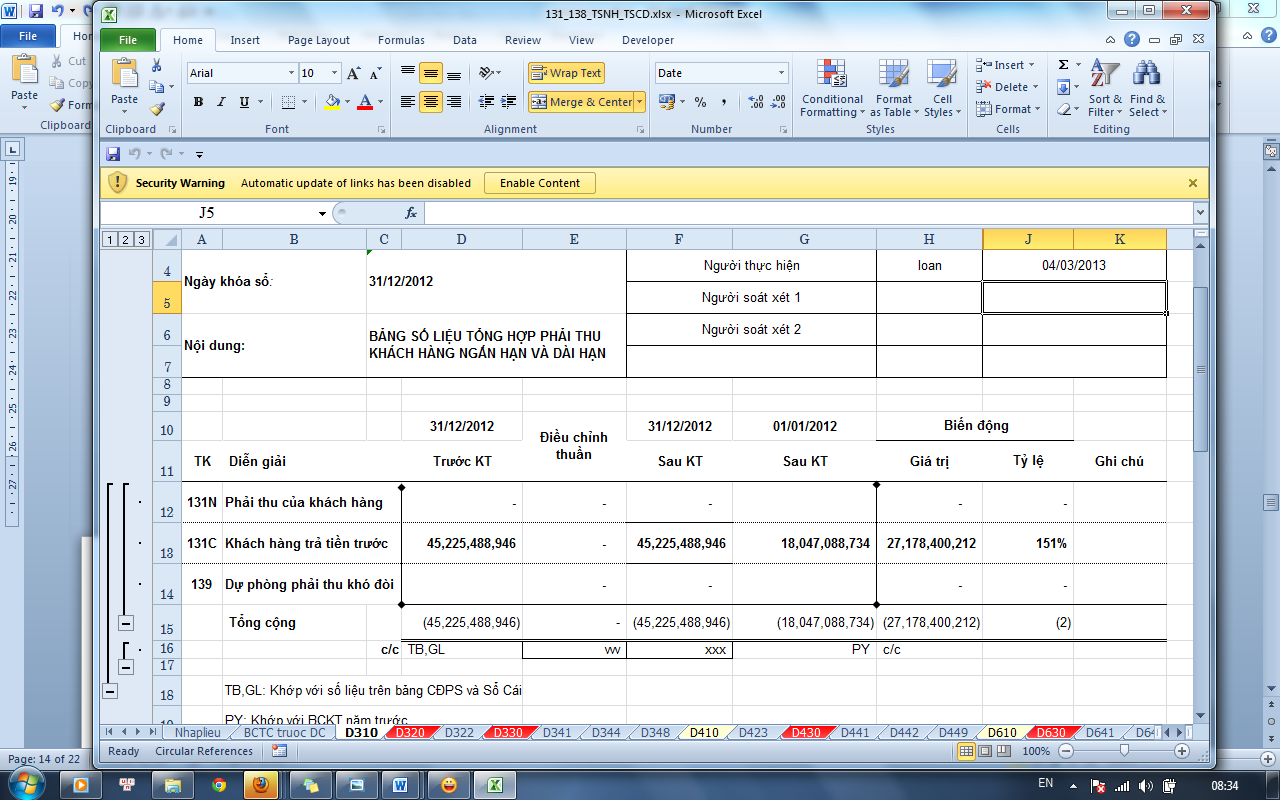
Sau khi có thông tin từ doanh ngiệp thì kiểm toán viên dựa vào kinh nghiệm của mình đưa ra đánh giá sơ bộ về rủi ro kiểm soát và đưa ra thủ tục kiểm toán phù hợp với doanh nghiệp. Việc này đòi hỏi kiểm toán viên phải có trình độ cũng như kinh nghiệm, vì kết quả có được dựa vào chủ yếu là sự xét đoán mang tính chất định tính, do đó thử nghiệm kiểm soát với chu trình bán hàng chủ yếu dựa vào kiểm toán viên có nhiều kinh nghiệm hay kiểm toán trưởng.

* *Thiết kế và thử nghiệm kiểm soát đối với khoản mục nợ phải thu*

Để đảm bảo các mục tiêu tất cả khoản phải thu khách hàng ngắn hạn hay dài hạn là có thực và thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp, được hạch toán đầy đủ, chính xác đúng niên độ và đánh giá theo giá trị thuần, trình bày trên báo cáo tài chính phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành. Theo chương trình kiểm toán thì các khoản mục phải thu khách hàng có các thủ tục sau:

* *Thủ tục chung*:
* Kiểm tra các nguyên tắc kế toán áp dụng nhất quán với năm trước và phù hợp với quy định của chuần mực và chế độ kế toán hiện hành.
* Lập bảng tổng hợp số liệu có so sánh với số dư cuối năm trước. Đối chiếu các số dư trên bảng tổng hợp số liệu với bảng cân đối số phát sinh và giấy tờ làm việc của kiểm toán năm trước nếu có.
* *Thủ tục phân tích:*
* So sánh số dư phải thu khách hàng bao gồm cả dự phòng năm nay với năm trước kết hợp với phân tích biến động của doanh thu thuần, dự phòng phải thu khó đòi của hai năm.
* So sánh với hệ số quay vòng các khoản phải thu và số ngày thu tiền bình quân năm nay với năm trước để đánh giá tính hợp lý của số dư nợ cuối năm cũng như khả năng trích lập dự phòng nếu có.
* Phân tích tuổi nợ của một số khoản nợ có giá trị lớn so sánh với tuổi nợ trung bình của khách hàng của doanh nghiệp, thời hạn thanh toán và giải thích những biến động bất thường.
* *Thử nghiệm chi tiết:*
* Thu thập bản kê chi tiêt số dư cuối kỳ của khoản phải thu theo từng khách hàng và đối chiếu tổng số phải thu bằng bảng cân đối kế toán và so sánh với các năm trước.
* Xem qua bảng kê chi tiết để xem có các khoản mục bất thường không, số dư lớn của các bên liên quan, các khoản nợ quá hạn không có khả năng thu hồi, các khoản nợ phải thu khác không có liên quan đến kinh doanh.
* Gửi thư xác nhận:
* Lập và gửi thư xác nhận cho các đối tượng cần xác nhận bên nợ. Lập bảng tổng hợp theo dõi thư xác nhận và đối chiếu số dư được xác nhận với số dư được ghi nhận tại sổ chi tiết, nếu có xác định nguyên nhân chênh lệch.
* Nếu không nhận được thư xác nhận hồi đáp thì cần phải gửi lần thứ hai.
* Có trường hợp không nhận được sự hồi đáp thì cần phải có những thủ tục như: kiểm tra các khoản thanh toán phát sinh sau khi kết thúc năm hoặc kiểm tra chứng từ có liên quan chứng minh tính hữu hiệu của khoản phải thu trong năm như hợp đồng bán hàng, hóa đơn bán hàng, biên bản giao nhận…
* Xem qua sổ cái các nghiệp vụ bất thường về giá trị về tài khoản đối ứng hoặc bản chất nghiệp vụ. Nếu có phát hiện gì thì kiểm tra chứng từ gốc đối chiếu.
* Kiểm tra các khoản dự phòng nợ khó đòi và chi phí dự phòng
* Kiểm tra các chứng từ liên quan tới các khoản dự phòng phải thu đã lập dự phòng, đánh giá tính hợp lý của việc ước tính, tính toán và ghi nhận khoản dự phòng. Xác định hợp lý không dựa vào các quy định lập dự phòng ở tại thông tư 228-2009/TT-BTC.
* Xem xét phân tích tuổi ghi nợ, thảo luận với khách hàng về khả năng thu hồi nợ và dự phòng nợ khó đòi.
* Kiểm tra độ tin cậy của bảng phân tích tuổi nợ bằng cách đối chiếu tổng của bảng phân tích tuổi nợ với bảng cân đối kế toán, đối chiếu mẫu hóa đơn đã chọn về giá trị ngày hết hạn, hóa đơn được ghi trên bảng phân tích…
* Xem xét các khoản dự phòng bổ sung phải lập đối chiếu câu trả lời thứ ba của khách hàng, con nợ, …
* Đảm bảo đã xem xét các sự kiện phát sinh ngay sau khi khóa sổ kế toán có liên hệ và có thể ảnh hưởng tới nợ phải thu khách hàng.
* Kiểm tra viêc hạch toán đúng kỳ của các khoản nợ phải thu kết hợp với tính đúng kỳ của doanh thu hoặc kiểm tra các khoản thu tiền ngay sau khi kết thúc năm tài chính.
* Thu thập danh sách các khoản khách hàng trả tiền trước đối chiếu với sổ cái kiểm tra chứng từ đánh giá tính hợp lý của các số dư khách hàng trả trước lớn, thông qua việc xem xét lý do trả trước, mức độ hoàn thành giao dịch tại ngày khóa sổ kế toán.
* Kiểm tra, xử lý chếnh lệch tỷ giá của các khoản phải thu, khách hàng trả trước có gốc ngoại tệ tại thời điểm cuối năm.
* Kiểm tra việc trình bày các khoản phải thu khách hàng và dự phòng (nếu có) trên báo cáo tài chính.
* *Minh họa phải thu tại công ty khách hàng TNHH ABC*

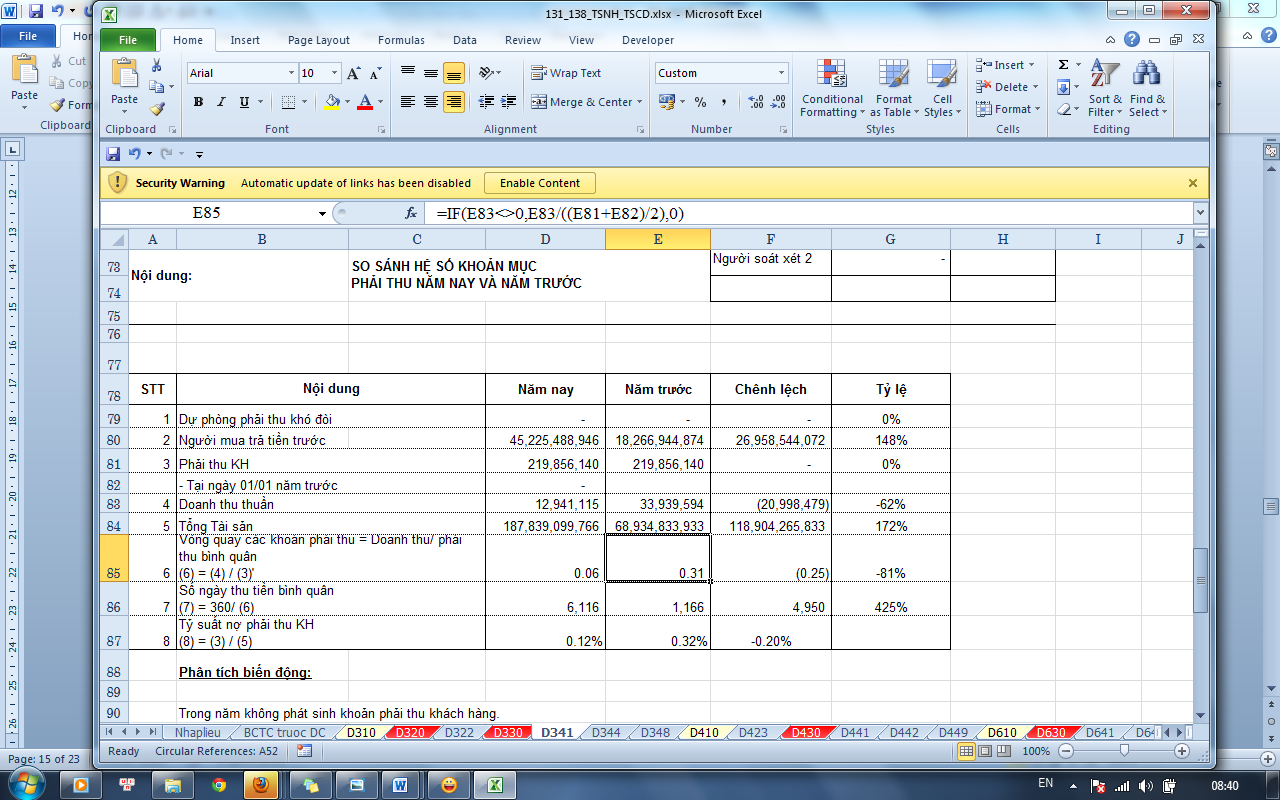
Kiểm tra sự chêch lệch của khoản phải thu khách hàng có được trình bày hợp lý không? Kiểm toán viên cần phải xem xét trước và sau khi kiểm toán có chênh lệch trọng yếu không? Hay là có khớp với sổ chi tiết, số cái, tổng công nợ phải thu trên giấy xác nhận nhận được:



Đây là công ty xây dựng đầu tư bất động sản cho nên khoản phải thu thấp và khách hàng trả tiền trước cao không có biến động bất thường hay sai lệch nào trước và sau khi kiểm toán.

* *Thủ tục phân tích:*

Mặc dù thủ tục phân tích đã được đề cập trong quy tình kiểm toán báo cáo tài chính của công ty kiểm toán VDAC, tuy nhiên việc áp dụng thủ tục phân tích rất ít khi thực hiện chủ yếu dựa vào kinh nghiệm của kiểm toán viên cũng như thời gian phân tích. Theo như hiểu biết trong khoảng thời gian tiếp xúc với các anh chị kiểm toán viên thì khách hàng của công ty VDAC thông thường là khách hàng quen. Năm nay có một số công ty nhưng khách thì số lượng khách hàng năm nay tăng lên đáng kêt. Cho nên tại công ty TNHH ABC kiểm toán viên thực hiện việc so sánh phải thu năm này với năm trước động gì không.

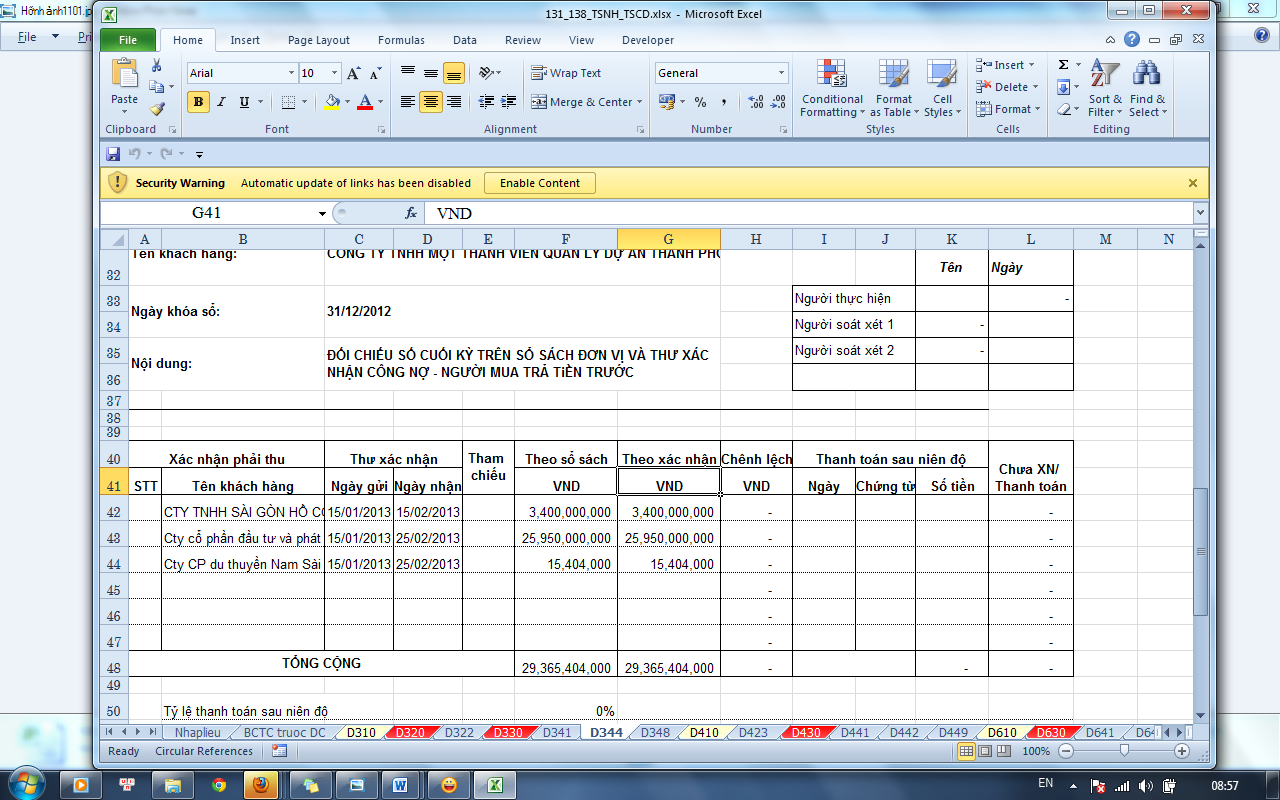


* Đối chiếu thư xác nhận để đảm bảo các khoản phải thu là hợp lý phản ánh đúng trong báo cáo tài chính chính xác, kiểm toán viên tiến hành chọn mẫu và gửi thư xác nhận đối chiếu biên bản với công nợ.

Với số lượng khách hàng là 5 khách hang kiểm toán viên tiến hành gửi thư xác nhận cho 5 khách hàng. Nếu thư xác nhận không được gửi tới kiểm toán viên cần phải gửi thư xác nhận lần hai hoặc xem lại các hợp đồng mua hàng đơn đặt hàng và các chứng từ khác.

Tại công ty TNHH ABC sau khi gửi thư xác nhận cho năm khách hàng trên sau 15 ngày sau có hồi đáp từ phía khách hàng và xác nhận công ty đã phản ánh đúng số tiền trên số sách là có thực và hợp lý và được tiến hành trên giấy làm việc.

Sau khi nhận được hồi đáp thư xác nhận kiểm toán viên tiến hành tổng hợp và kiểm tra chi tiết.



***Thư xác nhận***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Số lượng | Giá trị |
| Thư xác nhận đã gửi | 5 | *45,225,488,946* |
| Thư hồi âm | 3 | 29,365,404,000 |
| Tỷ lệ trả lời | 60% | 65% |

***Tóm tắt kết quả***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tổng nợ phải thu khách hàng | 5 | *45,225,488,946* |
| Tổng thư xác nhận | 3 | 29,365,404,000 |
| Tỷ lệ so sánh sổ sách | 60% | 65% |

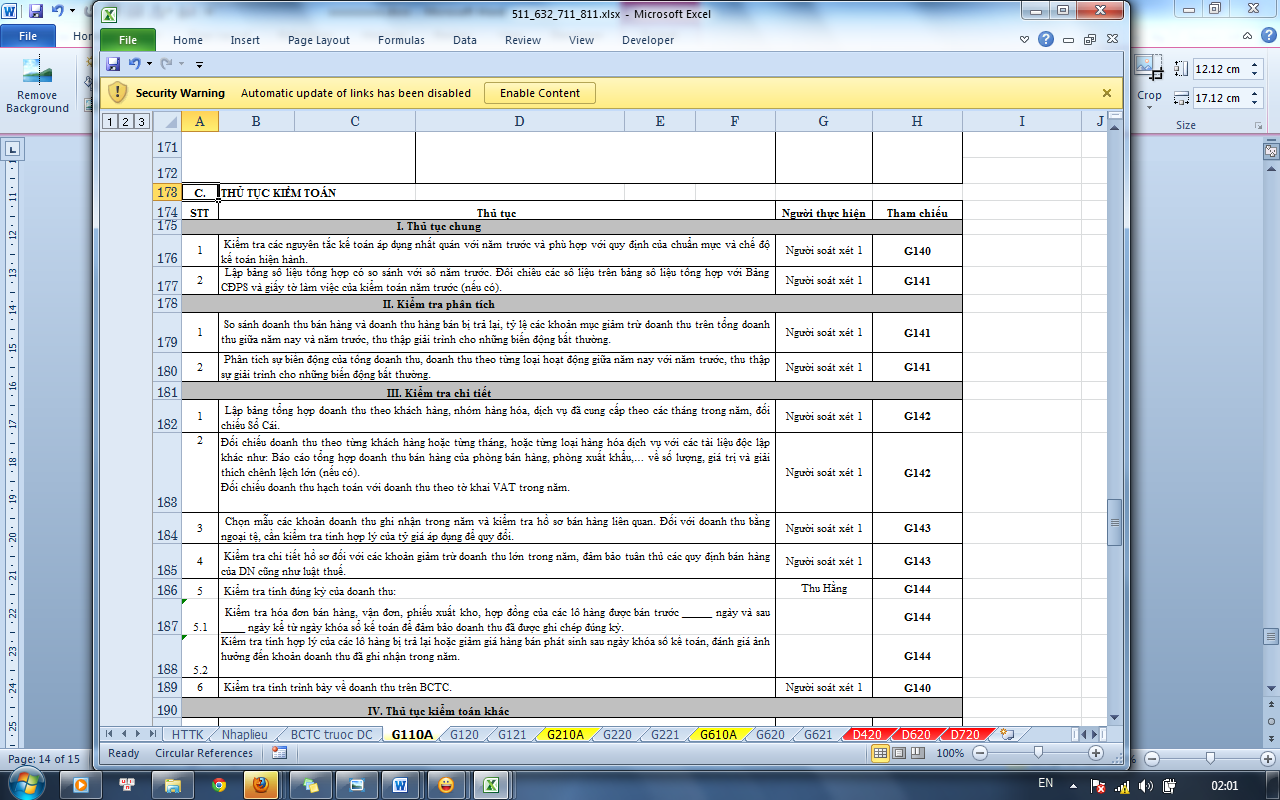
Qua việc đối chiếu kiểm tra trên, kết luận số dư nợ phải thu khách hàng của công ty khách hàng TNHH ABC được phản ánh số dư chính xác và hợp lý trọng yếu trên báo cáo tài chính.

Đối với khoản phải thu có hiện tượng bất thường thì phải kiểm tra chi tiết chứng từ các hóa đơn có liên quan.

Đối với các khoản nợ phải thu khó đòi thì cần phải kiểm tra lập dự phòng phải thu khó đòi bằng cách.

* Thu thập danh sách các khoản nợ được phân tích theo thời gian và danh sách các khoản nợ phải thu khó đòi đã được lập dự phòng.
* Giải thích sự chậm trễ bằng cách hỏi ban lãnh đạo khách hàng và kiểm tra xem có hợp lý hay không nếu ghi nhận dự phòng.
* Đánh giá cơ sở của dự phòng được lập trên các khoản phải thu khó đòi hay có sự tranh chấp, xem xét có phù hợp với quy định hiện hành hay không. Đảm bảo dự phòng khoản phải thu khó đòi là chính xác và đầy đủ.
* Tìm kiếm công nợ chưa hạch toán và dự phòng phải thu khó đòi như kiểm tra các khoản phải thu hồi có số dư nhiều năm.
* Xem xét các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán để đánh giá mức độ ảnh hưởng của thông tinh tới khả năng thanh toán từ đó đưa ra kết luận khả năng thu hồi của công ty.
* Tại công ty TNHH ABC do là công ty bất động sản nên khoản mục phải thu khách hàng năm trong phần nguồn vốn, bên có của tài khoản 131 (phải thu khách hành) nên không cần phải lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.

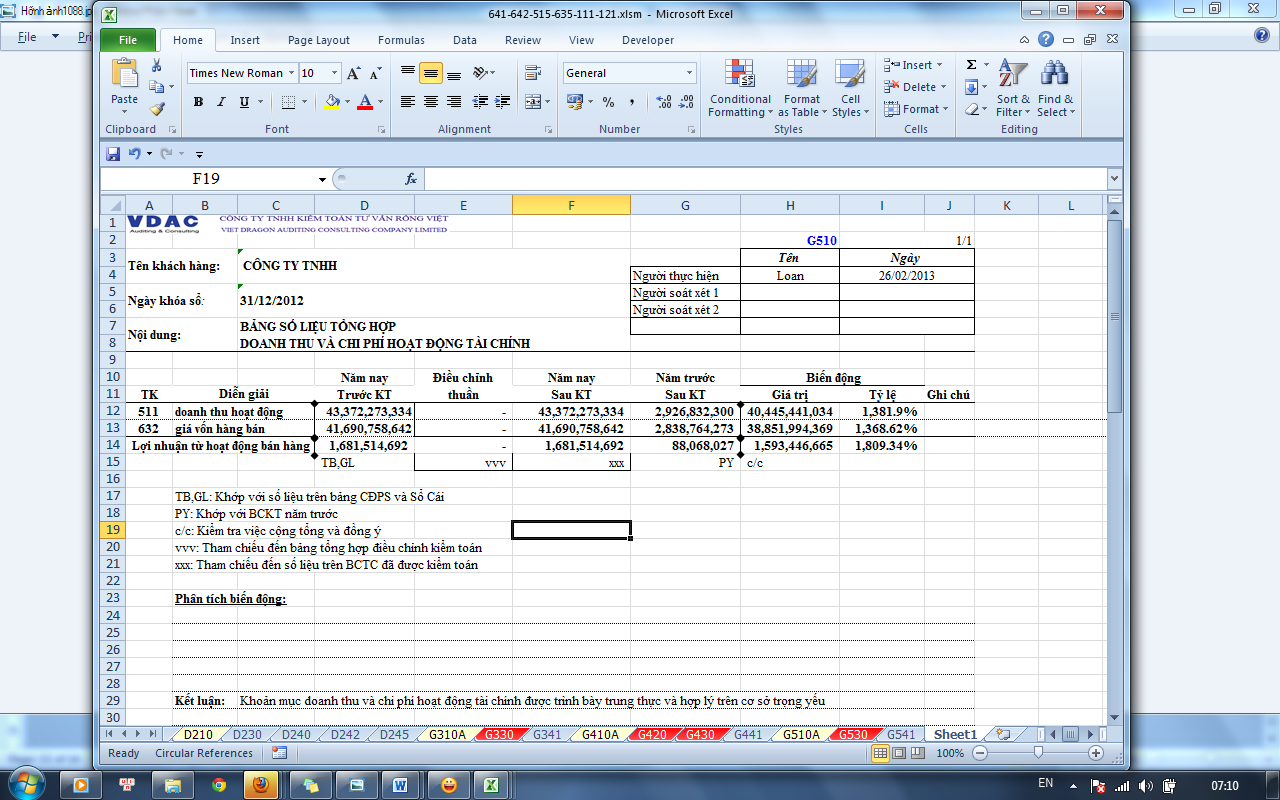
1. **Thiết kế thực hiện thử nghiệm cơ bản đối với khoản mục doanh thu tại công ty VDAC.**

****

* *Minh họa chi tiêt tại công ty khách hàng TNHH ABC*
* *Thủ tục phân tích*

Mặc dù thủ tục phân tích đẫ được đề cập trong quy tình kiểm toán báo cáo tài chính của công ty kiểm toán VDAC tuy nhiên việc áp dụng thủ tục phân tích rất ít khi thực hiện chủ yếu dựa vào kinh nghiệm của kiểm toán viên cũng như thời gian phân tích. Theo như hiểu biết trong khoảng thời gian tiếp xúc với các anh chị kiểm toán viên thì khách hàng của công ty VDAC thông thường là khách hàng quen. Năm nay có một số công ty khácmời kiểm toán, thì số lượng khách hàng năm nay tăng lên đáng kể. Cho nên tại công ty TNHH ABC kiểm toán viên thực hiện việc so sánh doanh thu năm này với năm trước, giá vốn năm năm nay với năm trước xem biết động gì không.

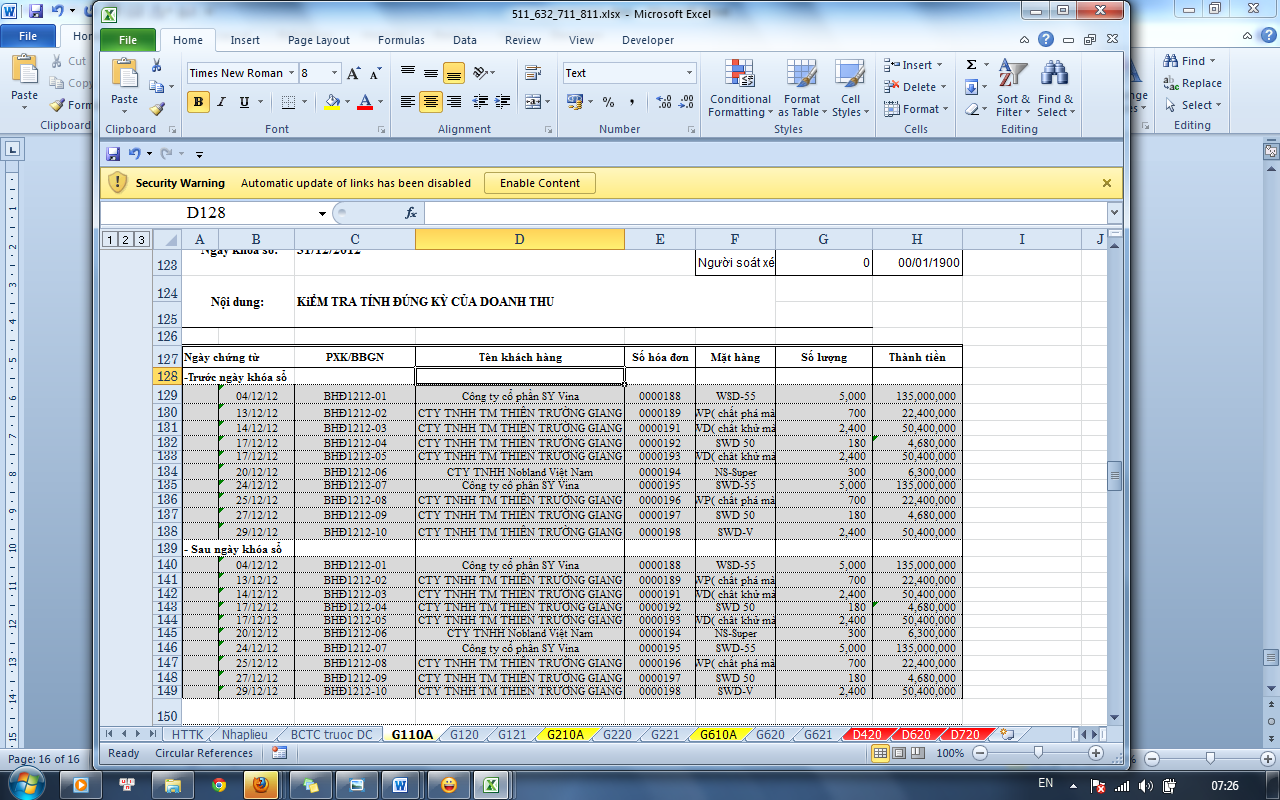
***Bảng phân tích doanh thu***



* ***Nhận xét***: Doanh thu năm nay cao hơn năm trước rất nhiều cho thấy sự biến động doanh thu chỉ trong một năm mà có thể chênh lệch với con số rất lớn, đã yêu cầu khách hàng thống kế giá trị mua hàng với số lượng hàng mua vào, sự biến đổi này là do năm nay thu mua và xuất khẩu lượng hàng hóa lớn.

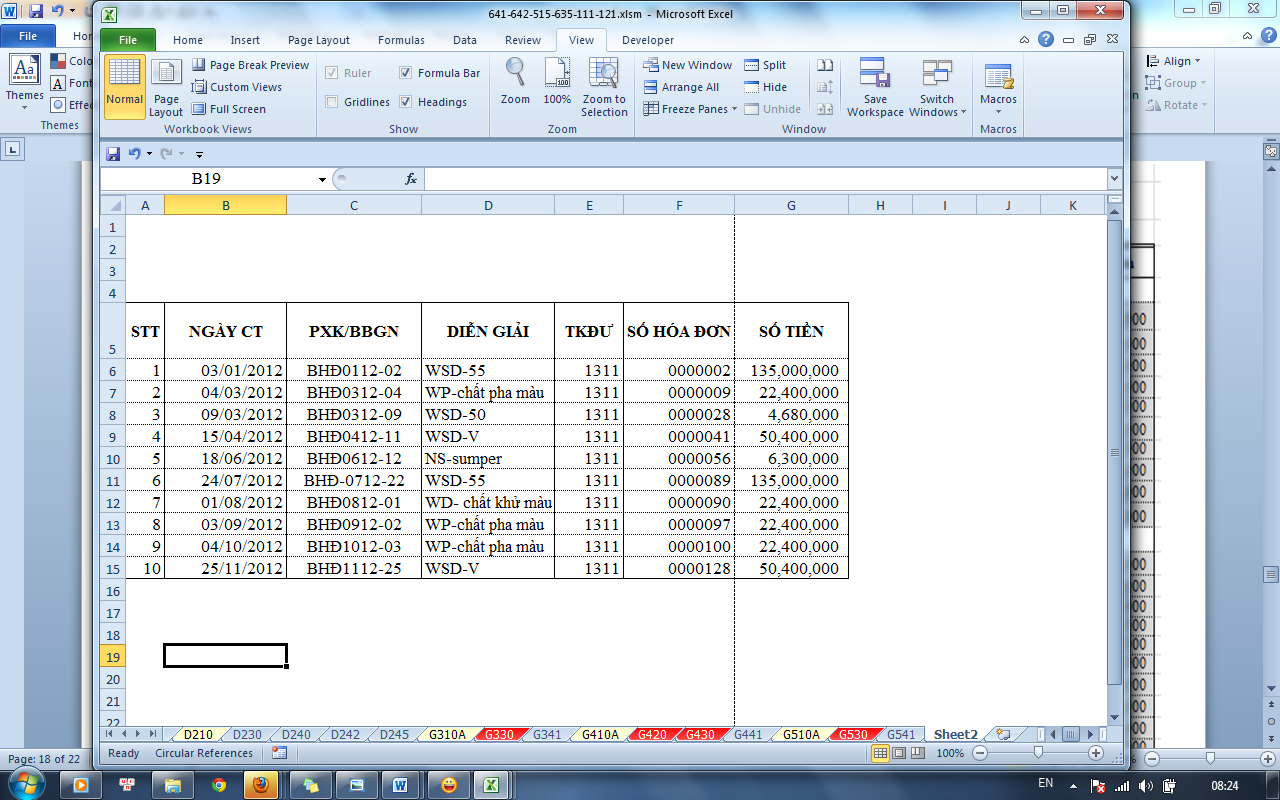
Doanh thu chênh lệch lớn năm nay so với năm trước, kiểm toán viên kiểm tra chứng từ hợp lý hợp lệ không, có khoản doanh thu nào chưa ghi nhận….

* *Thực hiện thử nghiệm chi tiết:*
* Đối chiếu số liệu giữa bảng cân đối số phát sinh, sổ chi tiết, sổ tổng hợp, bảng cân đối kế toán, tờ khai thuế giá trị gia tằng đầu ra….
* Công ty sử dụng phần mềm kế toán, phần mềm sẽ tự kết chuyển số liệu từ sổ chi tiết lên sổ tổng hợp và lên báo cáo tài chính nên kiểm toán viên đối với thủ tục này chỉ đối chiếu nhanh. Qua đối chiếu không thấy có sự chên lệch trọng yếu nên không lưu lại trên giấy làm việc.
* Kiểm tra tính đúng kỳ của nghiệp vụ kinh doanh tại công ty khách hàng TNHH ABC:
* Kiểm tra tính đúng kỳ của một số nghiệp vụ doanh thu phát sinh trước và sau thời điểm khóa sổ từ 5 đến 10 ngày để xem xét thời gian ghi nhận trên hóa đơn với vận đơn và trong số sách
* Nghiệp vụ bán hàng khá là nhiều không thể ghi nhận toàn bộ trong năm nên kiểm toán viên chỉ bất chợt lấy một tháng nào trong năm để kiểm tra. VDAC lấy tháng gần nhất là tháng 12 để kiểm tra.
* Thử nghiệm chi tiết này xét thấy trên hóa đơn ghi nhận đúng không có sai lệch so với sổ sách báo cáo.
* Có những nghiệp vụ năm 2012 phát sinh nhưng kế toán ghi nhận doanh thu tháng đầu tiên năm 2013 đề nghi ghi nhận lại nghiệp vụ kinh tế phát sinh cho đúng kỳ để nghiệp vụ chính xác và hợp lý.



* *Kiểm tra tính có thật và đầy đủ của công ty khách hàng TNHH ABC*

Dựa trên sự xét đoán mang tinh chất nghề nghiệp của kiểm toán viên, kiểm toán viên lấy mẫu một số nghiệp vụ bán hàng được ghi chép trên sổ nhật ký chung, sổ chi tiết. Trên đó có hạch toán chỉ tiêu sổ hóa đơn diễn giải tài khoản… kiểm toán viên sẽ so sánh đối chiêu với hóa đơn thực tế được dự trữ tại phòng kế toán và đối chiếu với biên bản giao hàng qua đối chiếu số liệu thấy thực tế sổ sách ghi nhận đúng theo hóa đơn.



Do công ty này không có trao sự chênh lệch ngoại tệ cũng nhu tỷ giá tính theo bình quân liên ngân hàng 20.828 VND/USD nên không cần điều chính hay bổ sung. Khách hàng chuyển đổi toàn bộ ngoại tệ ra tiền việt nam nên theo kiểm toán viên kiểm tra không có sự bất thường.

1. **Kết thúc kiểm toán:**

Trong giai đoạn kết thúc kiểm toán sự việc say ra ngay sau khi kết thúc niên độ thu thập thư giải trình của ban giám đốc, lập bảng tổng hợp kế quả kinh doanh và kế thúc kiểm toán lập báo cáo kiểm toán.

Đối với công ty TNHH ABC .kiểm toán viên nhận thấy không có gì bât thường sảy ra, không có ảnh hưởng trọng yếu tới báo cáo tài chính. Kiểm toán viên sẽ lập biên bản ghi nhớ tổng hợp hiết sai sót của công ty mà kiểm toán viên phát hiện trong quá trình kiểm toán. Và tiến hành họp với ban giám đốc công ty để trao đổi về những sai sót đó để đưa ra ý kiến kiểm toán là loại trừ hay chấp nhận báo cáo tài chính, và sai số thì có điều chỉnh, và điều chỉnh như thế nào nếu có. Trao đổi lại với khách hành để phát hành báo cáo kiểm toán.

.

**CHƯƠNG 3: NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

1. **Nhận xét chung**

Công ty TNHH kiểm toán tư vấn Rồng Việt (VDAC) là một công ty được thành lập với đội ngũ các nhà quản lý có nhiều năm kinh nghiệm, kiến thức chuyên sâu được đào tạo, có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán và kiểm toán, có nhiều trải nghiệm quản lý điều hành, VDAC hiểu biết sâu rộng môi trường kinh doanh ở việt nam với các lĩnh vực khác nhau như kế toán, kiểm toán, luật, thuế và các thông lệ kinh doanh.

Với tinh thần hăng say làm việc tích cực các nhân viên phối hợp một cách nhịp nhàng và luôn học hỏi tiếp thu điều mới. điều đó tạo nhiều cơ hội cho các thành viên mới học tập nghiên cứu tích lũy kinh nghiệm cho công việc của bản thân. Hơn nữa các kiểm toán viên đi trước luôn giúp đỡ hướng dẫn góp ý và chỉ bảo cho các kiểm toán viên chưa có nhiều kinh nghiệm.

Môi trường làm việc thân thiện và chuyên nghiệp, nguồn khách hàng của công ty đa dạng, tạo điều kiện cho nhân viên được học hỏi tối đa và phát huy năng lực của bản thân.

Bên cạnh những ưu điểm tại VDAC thì cũng còn tồn tại một số hạn chế nhất định về đội ngũ nhận viên như thiều số lượng cũng như tuổi đời hành nghề. Điều đó làm cho hạn chế trong việc chât lượng kiểm toán được bảo đảm.

1. **nhận xét về quy trình kiểm toán công nợ phải thu**
2. **ưu điểm đạt được**

Hiểu biết rõ từng năng lực của từng thành viên kiểm toán, nên phân công việc hợp lý tùy vào từng trình độ cấp bậc và giao những công việc và phần hành phù hợp.

Ban giám đốc cẩn trọng soát xét lại báo cáo kiểm toán của kiểm toán viên một cách cẩn thận điều này làm cho đảm bảo chất lượng mỗi báo cáo kiểm toán phát hành ra.

Có quy trình kiểm toán mẫu cụ thể để kiểm toán viên có thể dựa vào chu trình kiểm toán mẫu thực hiện. quy trình kiểm toán mẫu quá đầy đủ cả phẩn chính sách chung và những quy định riêng cho từng hợp đồng bao gồm phân công kiểm tra hướng dẫn kiểm soát… đảm bảo tối thiểu rủi ro có thể gặp phải hiện nay.

1. **Nhược điểm**

Công việc của ban giám đốc quá nhiều, ngoài công tác soát xét giám sát cuộc kiểm toán họ cũng phải thực hiện một số phần hành kiểm toán do không có đủ nhân lực trong mùa kiểm toán. Ngoài ra kiểm toán viên phải làm việc cật lực trong mùa kiểm toán, điều này dẫn đến quá tải cho ban giám đốcvà khó khăn để hoàn thành công việc.

Số lượng nhân viên thường không đủ đáp ứng nhu cầu kiểm toán khi vào mùa kiểm toán do đó nhân viên kiểm toán tại công ty phải thường xuyên chịu áp lực do đó trách nhiệm kiểm toán viên hoàn thành công việc đúng kế hoạch.

Việc nhân viên kiểm toán có tuổi nghề trẻ dẫn đến việc chi phí đào tạo của công ty cao cũng ảnh hưởng tới chất lượng cuộc kiểm toán

Thời gian từ khi thực hiện kiểm toán đến khi phat hành báo cáo kiểm toán thường ngắn hơn nữa phải thực hiện kiểm toán đồng thời nhiều khách hàng nên việc soát xét một số phần của hồ sơ kiểm toán chưa được tuân thủ chặt chẽ còn sơ sài.

1. **Kiến nghị**

Với xu thế ngày càng có nhiều công ty có nhu cầu kiểm toán lượng khách hàng trong tương lai của công ty ngày một tăng. Vì vậy nhằm tăng tính hiệu quả và đảm bảo chất lượng cho mỗi cuôc kiểm toán công ty nên có chính sách chuyên môn hóa cho từng nhân viên theo tưng loại khách hàng khác nha. Việc phân loại từng đối tượng cụ thể sẽ giúp công ty phát triển trọng điểm. ngoài ra cho nhân viên đi học các chứng chỉ hảnh nghề kiểm toán.

Cần phải có những chính sách ưu đãi để giữ chân các kiểm toán viên có tuổi nghề cao và có trình độ kiểm toán cao, giúp họ gắn bó lâu dài với công ty hơn.

Cần có kế hoạch tuyển dụng, phân công công việc một cách phù hợp với chiến lược quy mô công ty tránh gây quá tải làm ảnh hưởng tới chất lượng kiểm toán.

Để đảm bảo việc kiểm soát chất lượng hiệu quả vdac cần thành lập một nhóm kiểm toán viên chuyên phụ trách nhiệm vụ kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán xây dựng một chương trình quản lý cụ thể chặt chẽ cho toàn công ty từng hợp đồng kiểm toán và cho mỗi kiểm toán viên của công ty. Chính sự chuyên môn hóa sẽ làm giảm thiểu rủi ro kiểm toán đảm bảo chất lượng cho từng hợp đồng kiểm toán.

Xây dựng lịch phân công trách nhiệm và nhiệm vụ cho kiểm toán viên một cách rõ ràng cụ thể và khoa học hơn, giữa các đợt kiểm toán khách hàng cần có thời gian thư giãn giành cho kiểm toán viên để hoàn thành báo cáo kiểm toán cho khách hàng cũ và chuẩn bị kiểm toán cho khách hàng tiếp theo.